



BẢN TIN

# KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



- **HIỆU QUẢ CÁC MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG TẠI TỈNH HÀ GIANG**
- **PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**
- **KỸ THUẬT NUÔI TÔM THẺ CHÂN TRẮNG TRONG NHÀ BẠT**



SỐ 08  
2021

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG



Đoàn công tác Trung tâm Khuyến nông Quốc gia  
thăm mô hình trồng cỏ nuôi bò  
tại xã Lạc Nông, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang  
Ảnh: Khánh Nguyễn

Các đại biểu tham quan mô hình "Ứng dụng tiến bộ  
trong thâm canh lúa chất lượng đạt năng suất cao  
gắn với tiêu thụ sản phẩm" tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa  
Ảnh: Nguyễn Trọng Minh - Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa



Các đại biểu thăm mô hình chăn nuôi gà an toàn sinh học  
gắn với tiêu thụ sản phẩm của Hợp tác xã gà đồi Đông Thịnh  
tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên  
Ảnh: Dương Trung Kiên - Trung tâm Khuyến nông Thái Nguyên



# Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA THỨ TRƯỞNG LÊ QUỐC DOANH TẠI HỘI NGHỊ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT NĂM 2021 TRIỂN KHAI VỤ ĐÔNG XUÂN 2021 - 2022 CÁC TỈNH PHÍA BẮC

**N**gày 09/11/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức Hội nghị trực tuyến "Đánh giá kết quả sản xuất năm 2021, triển khai sản xuất vụ đông xuân 2021 - 2022 các tỉnh phía Bắc. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh chủ trì Hội nghị. Ngày 23/11/2021, Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông báo số 7914/TB-BNN-VP về ý kiến kết luận của Thứ trưởng. Bản tin Khuyến nông Việt Nam xin giới thiệu tóm tắt ý kiến kết luận của Thứ trưởng như sau:

## 1. Kết quả sản xuất năm 2021

a. Đối với sản xuất lúa: Năm 2021, tổng diện tích gieo cấy lúa năm 2021 toàn miền Bắc ước đạt 2.304 nghìn ha (giảm khoảng 19 nghìn ha so với năm 2020). Năng suất lúa trung bình cả năm của các tỉnh phía Bắc ước đạt 58,2 tạ/ha (tăng 1,5 tạ/ha so với năm 2020). Sản lượng ước đạt 13,418 triệu tấn (tăng 233 nghìn tấn so với năm 2020).... Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng được chú trọng giúp sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu. Diện tích chuyển đổi khoảng 17,8 nghìn ha.

b. Sản xuất cây rau màu năm 2021:

- Diện tích gieo trồng vụ đông xuân, hè thu và mùa các tỉnh phía Bắc đạt khoảng 985 nghìn ha, tăng 9 nghìn ha so với cùng kỳ. Trong đó, vụ đông xuân sản xuất 597 nghìn ha; vụ hè thu, vụ mùa ước đạt 388 nghìn ha.

- Đến nay, diện tích đã gieo trồng cây vụ đông các tỉnh phía Bắc ước đạt khoảng 300 nghìn ha (75% kế hoạch). Thời vụ gieo trồng cây vụ đông ưa ấm đã kết thúc; các địa phương cần điều chỉnh và mở rộng diện tích cây vụ đông ưa lạnh; tận dụng tối đa điều kiện đất đai, nhân lực, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng các loại rau ăn lá, khoai tây...; đặc biệt ưu tiên mở rộng diện tích các loại cây có hợp đồng

tiêu thụ, đầu ra ổn định; đối với các loại rau ăn lá, hướng dẫn nông dân trồng gối vụ, rải vụ.

- Chỉ đạo nông dân tiếp tục chăm sóc các loại rau màu vụ đông, đảm bảo đủ nhu cầu trong dịp Tết Nguyên đán; chú ý tiến độ gieo trồng, thu hoạch, đảm bảo việc lấy nước đủ ải kịp thời cho sản xuất lúa vụ đông xuân 2021 - 2022.

## 2. Triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông xuân 2021 - 2022

a. Đối với sản xuất lúa: Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, vụ đông xuân 2021 - 2022 có nền nhiệt độ thấp hơn trung bình nhiều năm, mặt khác, lập xuân vào ngày 4/2/2022 nên cần bố trí thời vụ, cơ cấu giống để đảm bảo lúa trổ vào thời gian an toàn, tránh ảnh hưởng đợt rét cuối của rét nàng Bân. Đề nghị các Tổng cục, Cục, Vụ chuyên ngành phối hợp chặt chẽ với các địa phương tập trung và chỉ đạo sát sao kế hoạch gieo trồng vụ đông xuân 2021 - 2022.

Các địa phương bố trí thời vụ gieo cấy phù hợp theo nguyên tắc đảm bảo lúa phân hóa đòng và trổ gặp thời tiết thuận lợi, đồng thời bố trí thời vụ gieo cấy sớm lúa vụ hè thu, vụ mùa và triển khai vụ đông 2022, đặc biệt lưu ý đảm bảo nguồn nước cho sản xuất lúa trong cả vụ và gieo cấy lúa hè thu tại các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Các tỉnh Bắc Trung Bộ chủ yếu sử dụng giống ngắn ngày, cực ngắn ngày, hạn chế tối đa giống dài ngày, đảm bảo lúa trổ từ 25/4 - 5/5 đối với các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh và từ 10/4 - 25/4 đối với các tỉnh từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế. Các tỉnh Đồng bằng sông Hồng, Trung du miền núi phía Bắc hạn chế tối đa trà xuân sớm, xuân trung, tập trung chủ yếu trà xuân muộn, gieo mạ xung quanh tiết lập xuân và tập trung cấy sau Tết Nguyên đán, kết thúc cấy trong tháng 2/2022 bằng các giống lúa ngắn ngày, đảm bảo lúa trổ tập trung từ 10 - 20/5/2022, hạn chế diện tích lúa gieo thẳng, tăng cường ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất như mạ khay, máy cấy, máy gặt đập liên hợp,...

- Mỗi địa phương cần rà soát cơ cấu giống lúa, lựa chọn 3 - 4 giống chủ lực, 3 - 4 giống bổ sung, tỷ lệ mỗi giống không quá 30% diện tích để tránh rủi ro; chuẩn bị khoảng 10% lượng hạt giống dự phòng là các giống lúa có thời gian sinh trưởng cực ngắn ngày, ngắn ngày để kịp thời gieo cấy lại nếu diện tích lúa mới cấy bị thiệt hại do rét gây ra.

b. Đối với sản xuất rau màu:

- Bố trí diện tích gieo trồng rau màu vụ xuân 2022 khoảng 543 nghìn ha, tăng khoảng 8 nghìn ha so với vụ xuân 2021.



- Cần rà soát diện tích không chủ động nước, cấy lúa kém hiệu quả để chuyển đổi trồng cây rau màu có hiệu quả kinh tế cao hơn; trên diện tích cấy lúa 1 vụ ở vùng Trung du miền núi phía Bắc (TDMNPB) có thể mở rộng gieo trồng rau ưa lạnh, khoai tây.

- Tiếp tục xây dựng các vùng trồng rau tập trung đủ điều kiện an toàn thực phẩm; đa dạng chủng loại, trồng rải vụ; tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật canh tác tổng hợp; xúc tiến phát triển và liên kết sản xuất - tiêu thụ rau an toàn.

### 3. Tổ chức thực hiện

#### a. Trung ương

- Cục Trồng trọt: Theo dõi sát tình hình sản xuất, hướng dẫn các địa phương kịp thời về thời vụ, cơ cấu giống và tiến bộ kỹ thuật (TBKT) mới áp dụng vào sản xuất; xử lý kịp thời tình huống do thiên tai, dịch bệnh gây ra; phối hợp với Hiệp hội Thương mại Giống cây trồng Việt Nam kiểm soát số lượng, chất lượng, cơ cấu giống phù hợp để cung ứng cho sản xuất.

- Tổng cục Thủy lợi: Chủ trì, phối hợp với Cục Trồng trọt, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các địa phương trình Bộ phương án điều tiết nước hiệu quả các hồ Hòa Bình, Thác Bà, Tuyên Quang để đảm bảo phục vụ sản xuất theo đúng kế hoạch và tiết kiệm nước tưới. Hướng dẫn các địa phương khu vực bị ảnh hưởng bởi mưa lũ giải pháp khắc phục các công trình thủy lợi đã bị ảnh hưởng.

- Cục Bảo vệ thực vật: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương làm tốt công tác dự báo và phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời; đặc biệt là bệnh đạo ôn, bệnh lùn sọc đen hại lúa, rầy, sâu cuốn lá ...

- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo và nhân rộng kịp thời phổ biến áp dụng các TBKT vào sản xuất.

- Các Viện Nghiên cứu, Học viện: Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu và giới thiệu các TBKT về giống và biện pháp kỹ thuật.

- Hiệp hội Thương mại giống Cây trồng Việt Nam, các Doanh nghiệp: Có phương án sản xuất,

cung ứng giống cây trồng đảm bảo đủ số lượng, chất lượng với giá hợp lý, phục vụ kịp thời nhu cầu của người dân.

#### b. Địa phương

- Xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể trên địa bàn, đặc biệt kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa; chỉ đạo gieo cấy đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống.

- Chỉ đạo nông dân tiếp tục gieo trồng, chăm sóc các loại rau màu vụ đông, đảm bảo kế hoạch và cung cấp đủ nhu cầu trong dịp Tết Nguyên đán.

- Tổ chức cày ải sớm ở nơi có điều kiện; sửa chữa các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương, tu bổ đường nội đồng; theo dõi sát lịch xả nước từ các Hồ chứa thủy điện, huy động mọi nguồn lực, chủ động kế hoạch lấy nước phục vụ việc gieo cấy lúa vụ đông xuân kịp thời và hiệu quả.

- Hướng dẫn nông dân thực hiện tốt kỹ thuật làm mạ xuân, lưu ý che phủ ny - lon 100% diện tích mạ xuân để phòng tránh rét và ngăn chặn xâm nhập của rầy; sử dụng mạ non khi cấy, mở rộng phương thức mạ khay, máy cấy; áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến, ứng dụng IPM trong sản xuất, sử dụng vật tư đầu vào hợp lý, hiệu quả. Đối với các tỉnh phía Bắc của Bắc Trung Bộ, các tỉnh vùng ĐBSH và TDMNPB cần hạn chế diện tích gieo thẳng để quản lý tốt nguồn nước, hạn chế sử dụng thuốc trừ cỏ, đồng thời hạn chế thiệt hại do rét đậm, rét hại đầu vụ gây ra...

- Xây dựng một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình khuyến nông, chính sách hỗ trợ về giống cho nông dân trong vụ đông xuân 2021 - 2022.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn, ngăn chặn tình trạng kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng gây thiệt hại cho nông dân.

- Theo dõi sát diễn biến của thời tiết và sâu bệnh trong vụ đông xuân 2021 -2022 để có biện pháp chủ động phòng chống nhằm giảm thiểu thiệt hại trong sản xuất và báo cáo kịp thời về Bộ Nông nghiệp và PTNT để chỉ đạo chung □

BBT(gt)

Từ ngày 18 -19/11/2021, đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT do Thứ trưởng Trần Thanh Nam làm trưởng đoàn đã làm việc tại hai tỉnh Thừa Thiên Huế và Quảng Trị. Chuyến công tác lần này nhằm khảo sát làng thông minh, vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ bền vững, mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ và mô hình khuyến nông cơ sở trên địa bàn hai tỉnh.

Tại Thừa Thiên Huế, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Hải Minh cùng các sở, ngành liên quan tiếp và làm việc với đoàn công tác. Báo cáo tại buổi làm việc, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Đình Đức cho biết:

Địa phương hiện xây dựng vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ thuộc địa bàn 4 huyện Phong Điền, Phú Lộc, Nam Đông, A Lưới và 2 thị xã Hương Trà, Hương Thủy. Đã ký hợp tác liên kết với các công ty để tiêu thụ sản phẩm đối cho các hợp tác xã, làm hộ trồng rừng có quy mô nhỏ và thành viên hợp tác xã; đã thành lập được 25 hợp tác xã lâm nghiệp bền vững, gắn với liên kết theo chuỗi giá trị.

Đối với xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ: Đã sản xuất trên 300 ha lúa hữu cơ; 200 ha trồng cây đỗ tương và mô hình trồng dưa hấu tại 2 huyện A Lưới và Quảng Điền. Hình thành Hợp tác xã chăn nuôi lợn an toàn sinh học theo hướng hữu cơ với 40 thành viên, quy mô 250 lợn nái và 5.000 lợn thịt.

Về chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tính đến năm 2020, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có quyết định phê duyệt, công nhận cho 25 sản phẩm OCOP cấp tỉnh, trong đó có 06 sản phẩm 4 sao và 19 sản phẩm 3 sao. Sau ngày 20/11/2021, Hội đồng cấp tỉnh đánh giá xếp hạng thêm 10 sản phẩm. Riêng 3 dự án sản phẩm OCOP 5 sao đang tiếp tục hoàn thiện, tỉnh sẽ tổ chức đánh giá vào giữa tháng 12/2021.

Đối với chương trình khuyến nông, UBND tỉnh đã phê duyệt chương trình khuyến nông giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, các hoạt động khuyến nông tập

# ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT LÀM VIỆC TẠI THỪA THIÊN HUẾ VÀ QUẢNG TRỊ



*Đoàn công tác tham quan mô hình trồng rừng thâm canh gỗ lớn sử dụng giống keo lai nuôi cấy mô tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị*

trung vào các chương trình nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi chủ lực có thể mạnh của tỉnh, các tiến bộ kỹ thuật mới; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi nhằm nâng cao giá trị sản phẩm; sản xuất theo hướng an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Ông Hoàng Hải Minh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế khẳng định, tỉnh xác định phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường gắn với nâng cao thu nhập cho người dân. Tỉnh đang tập trung đẩy mạnh phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, giá trị cao; thúc đẩy xây dựng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; chú trọng đào tạo nhân lực quản trị và lao động có kỹ thuật, tay nghề cao, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh nông sản, đặc sản của tỉnh... Địa phương mong muốn Bộ Nông nghiệp quan tâm, đồng hành, hỗ trợ để ngành nông nghiệp địa phương phát triển bền vững, mang lại giá trị kinh tế cao.

Thứ trưởng Trần Thanh Nam đánh giá cao sự chủ động, quyết tâm của tỉnh Thừa Thiên Huế trong phát triển nông nghiệp nói chung và phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ nói riêng. Tỉnh đã phát huy được lợi thế, tiềm năng

của địa phương để phát triển các sản phẩm, mô hình; đã tập trung vào tái cơ cấu, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi thực sự có hiệu quả. Thứ trưởng chỉ đạo:

Về Đề án xây dựng vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng phát triển bền vững, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia hỗ trợ kỹ thuật các hợp tác xã ở Thừa Thiên Huế để xây dựng các trung tâm giống cây lâm nghiệp, đặc biệt là cây nuôi cấy mô. Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển nông thôn làm việc với một số ngân hàng, bảo hiểm, doanh nghiệp để cùng vào cuộc khi triển khai đề án.

Giao Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT, Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT căn cứ tình hình và nhu cầu thực tế tại địa phương để hình thành các tổ khuyến nông cộng đồng đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất theo hướng phát triển vùng nguyên liệu tại địa phương.

Về phát triển nông nghiệp hữu cơ, giao Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tham mưu cho Bộ các nội dung ký kết phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT với tỉnh Thừa Thiên Huế về việc xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn.

Tại tỉnh Quảng Trị, Đoàn tiếp tục có chuyến khảo sát Đề án vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ bền vững.

Toàn tỉnh hiện có hơn 245.800 ha diện tích đất lâm nghiệp có rừng, trong đó rừng tự nhiên là hơn 126.700 ha, rừng trồng là hơn 119.000 ha. Từ năm 2010, tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, hợp tác với các tổ chức quốc tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi mô hình trồng rừng gỗ dăm qua mô hình trồng rừng gỗ lớn có chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Nhờ vậy, Quảng Trị trở thành địa phương đầu tiên tại Việt Nam được cấp chứng nhận FSC cho các tổ chức, mô hình nhóm hộ gia đình. Đến nay, toàn tỉnh đã có 22.067 ha rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC. Đặc biệt, đã thiết lập được chuỗi liên kết tiêu thụ gỗ rừng trồng có chứng chỉ FSC với các doanh nghiệp với giá cao hơn giá gỗ không có chứng chỉ từ 15 - 18%.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT có chính sách khuyến khích, phát triển rừng trồng có chứng chỉ FSC tại miền Trung. Kết nối các doanh nghiệp có quy mô lớn tham gia đầu tư và liên kết với các tổ chức sản xuất gỗ rừng trồng trên địa bàn tỉnh...

Phát biểu kết luận, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đánh giá cao sự chủ động, quyết liệt của tỉnh Quảng Trị trong phát triển mô hình trồng rừng gỗ lớn có chứng chỉ FSC. Bộ Nông nghiệp và PTNT cam kết sẽ hỗ trợ địa phương trong việc đảm bảo hạ tầng vùng sản xuất; đào tạo nguồn nhân lực, quản trị, giống keo lai nuôi cấy mô... ; xây dựng mô hình thí điểm về hỗ trợ mua bảo hiểm đối với rừng trồng kinh doanh gỗ lớn, đặc biệt là rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC; hỗ trợ kết nối với các doanh nghiệp trong việc sản xuất theo chuỗi giá trị □

**HẢI NGUYỄN - ĐÀ GIANG**  
*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG CHĂN NUÔI



Ban chủ tọa, ban cố vấn diễn đàn

Đó là nội dung diễn đàn khuyến nông @ nông nghiệp do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Cục Chăn nuôi và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình tổ chức ngày 19/11/2021, theo hình thức trực tuyến tại 6 điểm cầu: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Thái Nguyên, Hà Nội và 2 điểm cầu tại Hòa Bình.

Theo ông Nguyễn Văn Trọng – Phó cục trưởng Cục Chăn nuôi, kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp nói chung và chăn nuôi nói riêng là ứng dụng kỹ thuật truyền thống và hiện đại để xử lý phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất thành giá trị hữu ích, tái sử dụng trong nông nghiệp, góp phần bảo vệ và tái sinh môi trường. Đây là hướng đi bền vững trong định hướng phát triển chăn nuôi được các cấp, ngành chuyên môn và người dân áp dụng, góp phần thực hiện thành công tái cơ cấu lĩnh vực chăn nuôi.

Phát biểu khai mạc diễn đàn, bà Hạ Thúy Hạnh – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết, phát triển kinh tế tuần hoàn đã và đang là xu hướng của các quốc gia trên thế giới. Kinh tế tuần hoàn không chỉ là tái sử dụng chất thải, coi chất thải là tài nguyên mà còn là sự kết nối giữa các hoạt động kinh tế một cách có tính toán, tạo thành các vòng tuần hoàn trong nền kinh tế. Kinh tế tuần hoàn mang lại 4 lợi ích cụ thể giúp phát triển bền vững,

đó là: tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế và lợi ích xã hội.

Tại Việt Nam, thuật ngữ “nông nghiệp tuần hoàn” còn khá mới mẻ, kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến nay chưa đầy đủ và đúng nghĩa, song một số mô hình gắn với kinh tế tuần hoàn đã và đang xuất hiện, tạo cơ hội cho kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp phát triển, như là: mô hình vườn - ao - chuồng - biogas, mô hình trồng lúa - trồng nấm - sản xuất phân hữu cơ - trồng cây ăn quả, mô hình sản xuất tổng hợp bò - trùn quế - cỏ/ngô - gia súc, gia cầm - cá, mô hình chăn nuôi an toàn sinh học 4F (Farm-Food-Feed-Fertilizer), mô hình “vòng tuần hoàn xanh” trong các trang trại bò sữa...

Tham gia thảo luận tại diễn đàn, các nhà quản lý, chuyên gia, doanh nghiệp đã giải đáp những vướng mắc của người dân, tham gia đóng góp ý kiến để làm rõ cơ sở khoa học

và cung cấp thông tin có tính đa chiều, thực tiễn về mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi; đồng thời, đề xuất các giải pháp phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn hướng đến phát triển nông nghiệp bền vững gắn với bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới.

Ông Hà Văn Thắng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Giống và thức ăn chăn nuôi T&T 159 Hòa Bình chia sẻ: Để triển khai được mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cần xây dựng một số mô hình thí điểm, với sự tham gia của kinh tế tập thể gắn với kinh tế tư nhân. Từ đó, phát triển hệ sinh thái cho vùng sản xuất nông nghiệp. Trong hệ sinh thái này, doanh nghiệp giữ vai trò nòng cốt, rường cột, làm trung tâm vùng lõi, dẫn dắt thị trường cung ứng và tiêu thụ sản phẩm, thực hiện dịch vụ kỹ thuật, hậu cần, chế biến...

Thời gian tới, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân về các mô hình nông nghiệp tuần hoàn. Chủ động tham vấn các ý kiến từ chuyên gia, doanh nghiệp để nghiên cứu, thiết kế và đề xuất ban hành các chính sách khuyến khích thúc đẩy mô hình kinh tế nông nghiệp tuần hoàn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong chỉ đạo phát triển kinh tế tuần hoàn, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp xã

**ÁNH NGUYỆT**  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



Diễn đàn diễn ra với 6 điểm cầu: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Thái Nguyên, Hà Nội và 2 điểm cầu tại Hòa Bình

# PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI GÀ AN TOÀN SINH HỌC GẮN VỚI LIÊN KẾT TIÊU THỤ SẢN PHẨM



đó, thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách, khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi gia cầm, cũng như cơ sở giết mổ; chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh và xử lý môi trường trong chăn nuôi. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm; xây dựng liên kết và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gia cầm. Nâng cao năng lực, hiệu quả và đồng bộ công tác phòng chống dịch bệnh; ...

Phát biểu kết luận Diễn đàn, TS. Hạ Thủy Hạnh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia nhấn mạnh, an toàn sinh học là giải pháp đảm bảo về mặt môi trường, giảm chi phí, giúp đàn gà sinh trưởng phát triển tốt. Liên kết tiêu thụ sản phẩm là giải pháp tất yếu hiện nay. Giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ là giải pháp đồng bộ, an toàn, bền vững. Tỉnh Thái Nguyên có điều kiện thuận lợi phát triển chăn nuôi gà; sản lượng thịt và trứng gà của tỉnh không những chỉ cung cấp cho các tỉnh lân cận, các thành phố lớn mà còn có tiềm năng xuất khẩu. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên các chương trình dự án khuyến nông, đào tạo, huấn luyện về chăn nuôi gà an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO) xây dựng bộ tài liệu về thực hành quản lý tốt và an toàn sinh học trong chăn nuôi gia cầm; tài liệu sẽ giúp cho cán bộ khuyến nông hỗ trợ bà con nông dân giải pháp kỹ thuật chăn nuôi gà an toàn sinh học.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, các đại biểu đã đi thăm mô hình chăn nuôi gà an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại Hợp tác xã gà đồi Đông Thịnh, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình. □

**DƯƠNG TRUNG KIẾN**  
Trung tâm Khuyến nông Thái Nguyên

**Đ**ó là chủ đề Diễn đàn Khuyến nông @ nông nghiệp do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT Thái Nguyên tổ chức ngày 25 - 26/11/2021, tại tỉnh Thái Nguyên. Diễn đàn được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến. Bà Hạ Thủy Hạnh – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, ông Vũ Đức Hào - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Thái Nguyên đồng chủ trì Diễn đàn.

Tại Diễn đàn, ban chủ tọa, ban cố vấn, các đại biểu và bà con nông dân đã trao đổi, đối thoại trực tiếp về chăn nuôi gà an toàn sinh học, liên kết trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm trong chăn nuôi gia cầm. Hơn 20 câu hỏi của các đại biểu về kỹ thuật chăn nuôi, thú y, cơ chế chính sách, xây dựng các chuỗi liên kết, thành lập hợp tác xã; các thủ tục chứng nhận VietGAP, chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm cho cơ sở, trang trại chăn nuôi gia cầm lần lượt được ban chủ tọa, ban cố vấn diễn đàn giải đáp thỏa đáng.

Hợp tác xã (HTX) Gà đồi Đông Thịnh, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên là một

trong những đơn vị thành công trong chăn nuôi gà an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Ông Nguyễn Văn Tuyên, Phó Giám đốc HTX chia sẻ, sản phẩm chính của HTX là gà giống và gà thịt thương phẩm gà ri và gà ri lai. Đây là 2 giống gà dễ nuôi, phù hợp với điều kiện bán chăn thả, có chất lượng thịt thơm ngon và sản phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng. Với quy mô trên 5 vạn con gà thịt lông màu, HTX tham gia mô hình sản xuất thực phẩm an toàn cung cấp cho các bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; sản phẩm được gắn tem truy xuất nguồn gốc khi đưa vào các siêu thị, cửa hàng trên địa bàn tỉnh và tiêu thụ tại một số tỉnh/thành như Quảng Ninh, Hải Phòng, Hà Nội...

Để nâng cao hiệu quả chăn nuôi gà theo hướng an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, ông Vũ Đức Hào, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cho biết, Sở sẽ tiếp tục tham mưu, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp trong các đề án, dự án đã được tỉnh phê duyệt nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch thực hiện chiến lược chăn nuôi giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong

# PHÁT TRIỂN CÂY BƯỞI THANH TRÀ BỀN VỮNG THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Ban chủ tọa Diễn đàn

**N**gày 26/11/2021, tại xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT Thừa Thiên Huế tổ chức Tọa đàm “Phát triển cây bưởi Thanh Trà bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu”. Tham dự tọa đàm có các chuyên gia, khách mời đến từ Trung tâm Nghiên cứu và phát triển Nông nghiệp Huế, đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc Sở và bà con nông dân ở các địa phương trồng bưởi Thanh Trà tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trong những năm gần đây, diện tích cây bưởi Thanh Trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tăng nhanh, diện tích đạt gần 1.100 ha. Tuy nhiên, các trận mưa lũ liên tiếp vào cuối năm 2020 làm gần 600 ha bị ảnh hưởng; trong đó, nhiều diện tích bị mất trắng, tập trung ở xã Hương Vân (huyện Hương Trà), xã Phong Thu (huyện

Phong Điền) và phường Thủy Biều (TP. Huế). Nhằm giúp bà con nông dân trồng bưởi Thanh Trà giảm thiểu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, phát triển cây bưởi Thanh Trà bền vững; Tọa đàm lần này tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho bà con nông dân về hiệu quả của cây bưởi Thanh Trà, đồng thời giới thiệu những tiến bộ kỹ thuật áp dụng vào sản xuất.

Ban chủ tọa, Ban cố vấn Tọa đàm đã nhận được 18 câu hỏi của bà con nông dân và khách mời tập trung vào các nội dung: chủ trương chính sách và giải pháp khoa học công nghệ trong việc duy trì và mở rộng diện tích bưởi Thanh Trà theo hướng bền vững như phương pháp phòng trừ sâu bệnh hại, biện pháp để quản lý và nâng cao chất lượng giống, thiết kế vườn và xử lý đất trước khi trồng lại bưởi Thanh Trà, sử dụng phân bón và chế phẩm sinh học trong trồng bưởi Thanh Trà...

Ngoài ra, các chuyên gia, khách mời còn phân tích, giới thiệu cho bà con nông dân về hiệu quả của cây bưởi Thanh Trà, giới thiệu những tiến bộ kỹ thuật mới để áp dụng vào sản xuất, phục hồi diện tích bưởi Thanh Trà theo hướng bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phát biểu tại Tọa đàm, ông Nguyễn Long An, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Thừa Thiên Huế đánh giá: Hiện nay cây bưởi Thanh Trà là cây trồng đặc sản, được bà con nông dân lựa chọn trồng tại các địa phương. Tuy nhiên, việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật ở các địa phương còn chưa đồng bộ nên một số diện tích hiện nay bị suy thoái. Vì vậy các địa phương khi phát triển cần chú ý đến việc đảm bảo tiêu chuẩn, lựa chọn giống phù hợp; xây dựng mô hình chuỗi liên kết giữa người trồng và doanh nghiệp. Điều quan trọng nhất là người dân sản xuất được sản phẩm an toàn để mang lại hiệu quả kinh tế cao. Người trồng bưởi Thanh Trà cần tham gia hợp tác để cùng nhau sản xuất sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tiến tới xây dựng thương hiệu. Nếu làm được điều đó, người tiêu dùng mới yên tâm sử dụng, giúp tăng giá trị cho cây bưởi Thanh Trà, đưa cây bưởi Thanh Trà trở thành nông sản chủ lực của vùng.

**NGUYỄN BÌNH**  
Trung tâm Khuyến nông Thừa Thiên Huế



# HỖ TRỢ SINH KẾ CHO PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ



Đại diện UN Women tại Việt Nam trao tiền mặt hỗ trợ phụ nữ xã Đakrông huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19

**T**rong khuôn khổ hợp tác giữa Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ Việt Nam (UN Women), sáng ngày 15/11/2021, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với UN Women, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị, Trạm Khuyến nông huyện Đakrông, Chi hội phụ nữ huyện Đakrông, UBND xã Đakrông tổ chức Lễ trao tiền mặt hỗ trợ và tập huấn phát triển sinh kế cho 44 phụ nữ dân tộc thiểu số.

Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của người dân, đặc biệt là những phụ nữ dân tộc thiểu số. Ngoài ra, đây còn là đối tượng chịu tác động bởi sự bất bình đẳng giới, bị tước đoạt bởi những hủ tục,... khiến họ trở thành đối tượng dễ bị tổn thương và cần được hỗ trợ.

Tại buổi lễ lần này, các hộ hưởng lợi là những phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo tại xã Đakrông trở về từ thành phố Hồ Chí Minh do dịch bệnh. Chương trình đã cấp phát 176 triệu đồng tiền mặt cho 44 phụ nữ nông dân và dân tộc thiểu số (tương đương 4 triệu đồng/người) nhằm giúp họ phục hồi sinh kế liên quan đến

các hoạt động nông nghiệp. Đồng thời, chương trình đã tổ chức tập huấn kỹ thuật chăn nuôi gà bản địa cho chị em. Tại buổi tập huấn, những phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo được hướng dẫn chi tiết cách làm chuồng trại; kỹ thuật chăm sóc - nuôi dưỡng gà qua các giai đoạn; cách phối trộn thức ăn, cho gà ăn; cách quản lý đàn gà; cách vệ sinh máng ăn, máng uống, chuồng trại; cách kiểm tra sức khỏe đàn gà và kỹ thuật phòng trị một số bệnh thường gặp trên gà.

Phát biểu tại buổi lễ, bà Vũ Phương Ly, đại diện UN Women tại Việt Nam cho rằng, dịch bệnh Covid-19 xảy ra đã ảnh hưởng nhiều đến phụ nữ, tỷ lệ phụ nữ mất việc làm cao hơn nam giới, họ nỗ lực rất nhiều để trở lại thị trường lao động nhưng tỷ lệ thành công rất thấp. Bà Ly bày tỏ mong muốn với số tiền được hỗ trợ cùng với những kiến thức được tập huấn, các học viên sẽ có phương án để sử dụng kinh phí một cách hiệu quả, góp phần phục hồi sinh kế gia đình.

Ông Trần Cẩm - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị cũng chia sẻ, cùng với sự đồng hành của các cấp chính quyền, các chương trình, dự án hỗ trợ giúp người dân, Trung tâm Khuyến nông Quảng

Trị đã có nhiều hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ, tác động nhằm giúp bà con nông dân, đặc biệt những phụ nữ dân tộc thiểu số có sinh kế, cải thiện thu nhập, ổn định cuộc sống như tổ chức tập huấn kỹ thuật sản xuất, xây dựng mô hình phát triển sinh kế... Với cách tổ chức “cầm tay chỉ việc”, “mưa dầm thấm lâu”, những hoạt động của Trung tâm đã mang lại kết quả thiết thực.

Ông Hồ Văn Chiến – Phó Chủ tịch xã Đakrông ghi nhận sự giúp đỡ của chương trình và chỉ đạo Hội Phụ nữ xã, khuyến nông xã cùng với các ban ngành đoàn thể chung tay giúp đỡ, để chị em phụ nữ địa phương phát triển kinh tế gia đình, sớm ổn định đời sống trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19; đồng thời tuyên truyền để các chị em phụ nữ khác cùng làm theo.

Bà Nguyễn Thanh Huyền, Phó Trưởng phòng đào tạo huấn luyện, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết: Thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và UN Women, năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia triển khai 3 hoạt động là xây dựng bộ tài liệu huấn luyện khuyến nông về hướng dẫn lồng ghép giới trong khuyến nông; tổ chức 2 lớp tập huấn trực tuyến về hướng dẫn lồng ghép giới trong khuyến nông với sự tham gia của 200 học viên là cán bộ khuyến nông cấp tỉnh, huyện đến từ 33 trung tâm khuyến nông các tỉnh/thành phố trên cả nước; hỗ trợ tiền mặt cho phụ nữ dân tộc xã Đakrông, huyện Đakrông tỉnh Quảng Trị và xã Hòa Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Tại tỉnh Lào Cai, Trung tâm sẽ hỗ trợ vật tư (gà giống, thức ăn cho gà) cho phụ nữ dân tộc xã Quang Kim, huyện Bát Xát và hỗ trợ phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp cho phụ nữ xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà. Hy vọng rằng với sự hỗ trợ kịp thời này, chị em phụ nữ tại các địa phương sẽ khắc phục khó khăn, khôi phục kinh tế, từng bước ổn định cuộc sống □

THANH HUYỀN  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

# HIỆU QUẢ CÁC MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG TẠI TỈNH HÀ GIANG



Mô hình bảo quản chế biến cỏ bằng phương pháp ủ chua góp phần phát triển chăn nuôi trâu bò theo hướng tập trung tại tỉnh Hà Giang

**T**rong hai ngày 25 và 26 tháng 11, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tổ chức đoàn công tác tại tỉnh Hà Giang với sự tham dự của các đơn vị truyền thông: Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Quốc hội, Đài tiếng nói Việt Nam.

Đoàn công tác đã đến thăm mô hình thuộc Dự án: "Xây dựng mô hình trồng thâm canh và chế biến cỏ, tạo nguồn thức ăn thô xanh quanh năm cho trâu, bò ở các tỉnh miền núi phía Bắc" do Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc triển khai.

Dự án có mục tiêu xây dựng 120 ha mô hình trồng thâm canh cỏ đạt năng suất cao, chất lượng tốt, lựa chọn giống cỏ voi xanh Đài Loan và cỏ VA06 để triển khai. Năm 2021, Dự án xây dựng được 04 mô hình trồng cỏ thâm canh với 45 ha tại Lào Cai, Phú Thọ, Sơn La, Hà Giang. Tại Hà Giang, mô hình có quy mô 12 ha do 30 hộ tham gia thực hiện tại xã Lạc Nông, huyện Bắc Mê. Năng suất cỏ đạt 204 tấn/ha/4 lứa. Song song với đó, Dự án triển khai mô hình chế biến cỏ bằng phương pháp ủ chua, qui mô 20 tấn với 12 hộ tham gia.

Theo đánh giá, mô hình sử dụng giống cỏ mới và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật giúp nâng cao năng suất, chất lượng vườn cỏ. Năng suất đạt được cao hơn năng suất các vườn cỏ của người dân trong vùng > 30%. Mô hình bảo quản chế biến cỏ bằng phương pháp ủ chua kéo dài thời gian bảo quản lên 4 - 5 tháng, cỏ đảm bảo chất lượng, giảm hao hụt. Mô hình đã giải quyết tình trạng thiếu thức ăn thô xanh cho trâu bò trong mùa đông, thay đổi tập quán thả rông gia súc của người dân vùng cao, giúp nâng cao thu nhập. Ngoài ra, mô hình trồng thâm canh cỏ tăng độ che phủ, giảm xói mòn rửa trôi đất.

Ông Lê Quốc Thanh - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết, mô hình thâm canh cỏ cho đại gia súc tại tỉnh Hà Giang đã thể hiện rõ các giải pháp công nghệ của Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc: Từ giống cỏ Đài Loan mới phù hợp với vùng sinh thái đến khâu ủ chua thức ăn, quy trình kỹ thuật chăn nuôi, chăm sóc đàn trâu bò. Để bảo vệ đàn gia súc qua mùa đông, yếu tố đầu tiên là phải có đủ lượng thức ăn. Mô hình này tương đối hoàn thiện để giải quyết bài toán đó. Đề nghị địa phương tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo tập huấn, tham quan học tập

mô hình, để ngày càng nhiều bà con biết cách trồng, thu hoạch và ủ chua cỏ, giúp bảo vệ đàn gia súc trong mùa đông.

Đối với mô hình nuôi vỗ béo bò, giai đoạn 2013 - 2015, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã hỗ trợ Hà Giang triển khai mô hình trên địa bàn 2 huyện Mèo Vạc và Đồng Văn, quy mô 300 con bò vỗ béo. Dự án, tạo điều kiện cho các hộ nghèo, cận nghèo có cơ hội tiếp cận tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến, giúp thu nhập của các hộ dần tăng lên rõ rệt. Thành công này mang lại ý nghĩa rất lớn, tạo điều kiện để bà con vùng cao đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thị trường hiện, góp phần chuyển dịch cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, tạo việc làm, tăng thu nhập, từng bước góp phần xóa đói giảm nghèo.

Trao đổi với lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Giang, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Quốc Thanh nhấn mạnh, có những sản phẩm, những mô hình khuyến nông đã giúp bà con nông dân hình thành một nghề, tạo thành sinh kế. Những bà con đã tham gia, học tập mô hình nuôi vỗ béo bò từ dự án Khuyến nông trung ương và mạnh dạn áp dụng vào chăn nuôi của gia đình thì bỏ hoàn toàn khỏe mạnh. Các siêu thị tại Hà Nội đã có thịt bò Mông chất lượng cao. Ông Thanh mong muốn mô hình tiếp tục được nhân rộng tại địa phương. Đề nghị các cơ quan báo chí tuyên truyền rộng rãi về mô hình nuôi bò của người Mông như một làng nghề, một chuỗi giá trị.

Trong khuôn khổ chương trình, đoàn đã đến thăm mô hình nuôi ong tại xã Tả Lũng và mô hình chăn nuôi lợn sinh sản bản địa Lũng Pù tại xã Pả Vi - kết quả nhân rộng từ mô hình khuyến nông chăn nuôi lợn bản địa năm 2019 - 2020 □

**ĐỖ TUẤN**  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

# KINH NGHIỆM VÀ GIẢI PHÁP THỰC THI CHÍNH SÁCH NUÔI GÀ ĐẸ TRỨNG THEO PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT



*Toàn cảnh hội thảo*

**N**gày 25/11/2021, tại Hà Nội Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Tổ chức Human Society International (HSI) Việt Nam tổ chức Hội thảo doanh nghiệp và người chăn nuôi – Bài học kinh nghiệm, thách thức và giải pháp thực thi chính sách nuôi gà đẻ trứng theo phúc lợi động vật. Bà Hạ Thúy Hạnh – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, bà Thẩm Thị Hồng Phượng – Giám đốc HIS Việt Nam chủ trì Hội thảo.

Tại Hội Thảo, các đại biểu đã được nghe các báo cáo: Chính sách pháp luật về phúc lợi động vật tại Việt Nam; Giới thiệu tổ chức HSI và chính sách chăn nuôi gà theo phúc lợi động vật toàn cầu, tập trung vào sự chuyển đổi doanh nghiệp và người chăn nuôi. Đặc biệt, Hội thảo có sự chia sẻ, trao đổi từ các doanh nghiệp về Chiến lược hợp tác giữa doanh nghiệp và người chăn nuôi; Thuận lợi, thách thức và giải pháp thực hiện chính sách và mô hình chuyển đổi chăn nuôi gà đẻ trứng theo phúc lợi động vật.

Theo báo cáo của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, phúc lợi động vật là việc đối xử tốt với động vật để con vật có trạng thái tốt nhất về mặt thể chất, tinh thần, tránh những đau đớn không đáng có. Phúc lợi động vật là nhân tố

quan trọng để phát triển ngành chăn nuôi bền vững. Cùng với sự phát triển của ngành chăn nuôi tại Việt Nam, số lượng gà công nghiệp đẻ trứng được nuôi trong các lồng nuôi ngày càng gia tăng. Việt Nam có khoảng 81 triệu gà đẻ trứng, lồng phổ biến thường nuôi nhốt khoảng 5 - 10 con gà, không gian hoạt động của gà chỉ từ 432 – 555 cm<sup>2</sup>. Tại Việt Nam, Luật Chăn nuôi và Luật Thú y đã có các điều khoản quy định về chăn nuôi theo phúc lợi động vật, bước đầu đã có hoạt động của các hội, nhóm cứu trợ động vật trong nước và quốc tế.

Hiện nay, hàng trăm công ty thực phẩm trên toàn thế giới đã ban hành chính sách không tiêu thụ trứng gà được sản xuất từ những chiếc lồng nhốt chật hẹp. Chính sách này cũng hiện hành ở Việt Nam với sự tham gia của hơn 30 tập đoàn đa quốc gia. Hầu hết các doanh nghiệp thực hiện quá trình chuyển đổi sử dụng 100% trứng gà được sản xuất từ những mô hình chăn nuôi không sử dụng lồng nhốt chật hẹp (cage-free eggs).

Tổ chức HSI Việt Nam chia sẻ, nuôi gà đẻ trứng không nhốt trong lồng đã phổ biến nhiều năm qua tại nhiều khu vực trên thế giới, nhất là khu vực Tây Âu. Trong hàng thập kỉ gần đây đã có những

nghiên cứu về hành vi và sức khỏe của gà đẻ cũng như những nghiên cứu liên quan đến phúc lợi động vật. Việc chuyển đổi mô hình chăn nuôi cage-free không thể thực hiện đơn lẻ bởi một cá nhân đơn vị nào, mà cần phải có sự hợp tác chặt chẽ của các bên liên quan: doanh nghiệp, người chăn nuôi, Nhà nước và các bên thứ ba.

Trong phiên thảo luận giữa người tiêu dùng và các trang trại như trại gà Năm Hường - Tiền Giang, Trang trại Every day Organic... cho thấy, khi đảm bảo được phúc lợi động vật, người chăn nuôi có thể giảm thiểu một số chi phí đầu vào, đồng thời có thể tăng năng suất, chất lượng và giá bán sản phẩm, giảm thiểu được chi phí thú y do ít bệnh tật xảy ra. Chăn nuôi công nghiệp hiện đại đang được chuyển hướng sang chăn nuôi văn minh, bên cạnh lợi ích kinh tế của người chăn nuôi thì vấn đề lợi ích của người tiêu dùng, bảo vệ môi trường và phúc lợi vật nuôi cũng được quan tâm chú trọng, tạo đà cho chăn nuôi phát triển.

Bà Hạ Thúy Hạnh – Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia nhấn mạnh, hội thảo là bước đầu để thực hiện chuyển đổi hình thức chăn nuôi theo phúc lợi động vật, nhất là chăn nuôi gà lấy trứng ở Việt Nam. Trong thời gian tới, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ phối hợp Tổ chức HSI triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông địa phương và các chủ trang trại nuôi gà đẻ trứng. Tập trung tuyên truyền, giới thiệu các trang trại, mô hình chuyển đổi nuôi gà cage-free thành công để tham quan và chia sẻ kinh nghiệm □

THANH THÚY

# HIỆU QUẢ MÔ HÌNH NUÔI GÀ THỊT BẢN ĐỊA THEO HƯỚNG AN TOÀN SINH HỌC

**Đ**ăkrông là huyện miền núi nằm ở phía Tây của tỉnh Quảng Trị, có điều kiện kinh tế xã hội tương đối khó khăn, là một trong 63 huyện nghèo trong cả nước. Nơi đây đa phần là đồng bào dân tộc sinh sống. Nhằm thay đổi dần tập quán chăn nuôi nhỏ lẻ truyền thống, hướng tới phương thức đầu tư thâm canh để đạt hiệu quả cao; năm 2021, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị, thực hiện mô hình: “Chăn nuôi gà thịt bản địa theo hướng an toàn sinh học” tại xã Ba Lòng, huyện Đăkrông, tỉnh Quảng Trị.

Mô hình triển khai với quy mô 600 con, với 6 hộ dân tham gia. Bà con được hỗ trợ 70% kinh phí mua con giống gà Cu Roang và gà ri bản địa; vật tư thiết bị, chế phẩm vi sinh vật và các nguyên liệu để làm đệm lót sinh học. Cán bộ kỹ thuật đã chuyển giao kỹ thuật nuôi gà thịt bản địa cho bà con trước khi triển khai mô hình.

Thời gian trước đây, anh Hồ Văn Phúc ở thôn Mai Sơn, xã Ba Lòng, huyện Đăkrông nuôi gà nhưng không có chuồng trại, đôi khi có chuồng trại thì rất sơ sài, tạm bợ. Chăn nuôi theo hướng “nhờ trời”, nên hiệu quả không cao. Được Trung tâm Khuyến nông tỉnh hỗ trợ triển khai mô hình nuôi gà an toàn sinh học, anh Phúc đã biết áp dụng kiến thức kỹ thuật chăn nuôi gà vào thực tế một cách hiệu quả. Từ phương thức chăn nuôi không kiểm soát, giờ đây chuyển sang chăn nuôi có chuồng trại, có đầu tư, chăm sóc, quản lý và kiểm soát dịch bệnh. “Gia đình tôi đã tích cực chăm sóc, chăn nuôi gà theo sự hướng dẫn của cán bộ khuyến nông. Sau hơn 3 tháng nuôi, gà sinh trưởng phát triển rất tốt, trọng lượng bình quân đạt khoảng 1,3 kg/con. Tôi rất phấn khởi, đây sẽ là nguồn thu nhập không nhỏ cho gia đình tôi.” Anh Phúc vui mừng nói.

Việc triển khai mô hình chăn nuôi gà thịt bản địa tại xã Ba Lòng đã giúp cho các hộ dân nơi đây biết



Các đại biểu tham quan mô hình nuôi gà thịt bản địa theo hướng an toàn sinh học tại hộ anh Hồ Văn Phúc, huyện Đăkrông, tỉnh Quảng Trị

cách chăm sóc, nuôi dưỡng đàn gà theo phương thức mới. Đặc biệt, nhờ chăn nuôi trên nền đệm lót sinh học nên vấn đề môi trường được cải thiện, tỷ lệ sống cao. Sau 3 tháng nuôi cho thấy, giống gà bản địa có khả năng thích nghi rất tốt. Các chỉ số về sinh trưởng đều đạt và vượt yêu cầu đề ra: Khối lượng bình quân gà mái đạt 1,2 kg/con, gà trống đạt 1,4 kg/con, tỷ lệ nuôi sống đạt 95%. Với giá bán 120.000 đồng/kg, sau khi trừ chi phí, mỗi hộ thu lãi trên 6,5 triệu đồng.

Chị Hoàng Thị Hương - Phó trưởng phòng Kỹ thuật chuyển giao công nghệ, Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị cho biết: Thành công của mô hình sẽ giúp bà con thay đổi nhận thức, tập quán từ chăn nuôi truyền thống sang chăn nuôi có đầu tư thâm canh, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Mô hình cũng là nơi để bà con nông dân trong vùng tới tham quan, học tập. Tuy nhiên, việc nhân rộng mô hình giống gà ri bản địa và gà Cu Roang này cần sự quan tâm nhiều hơn nữa của các tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương. Đây sẽ là cơ sở để hình thành vùng sản xuất hàng hóa phát triển vật nuôi có lợi thế tại địa phương, tạo thương hiệu sản phẩm chăn nuôi đặc trưng của vùng, tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập cho bà con.

Theo ông Nguyễn Phú Quốc - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị: “Thực hiện chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và PTNT được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao đỡ đầu cho các xã sẽ về đích nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trong đó có xã Ba Lòng. Trên cơ sở thành công mô hình chăn nuôi gà thịt bản địa theo hướng an toàn sinh học, chúng tôi sẽ chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông tỉnh tiếp tục phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y nghiên cứu sàng lọc, giữ, bảo tồn nguồn gen gà Cu Roang và gà ri bản địa có giá trị này.

Với những tín hiệu ban đầu đầy triển vọng, mô hình nuôi gà thịt bản địa được xem là hướng đi tích cực trong phát triển kinh tế cho các hộ gia đình ở xã Ba Lòng. Ngoài kỳ vọng nâng cao thu nhập cho các hộ gia đình, mô hình còn mở ra hướng đi mới, tạo sản phẩm đặc trưng riêng của địa phương, góp phần nâng cao giá trị kinh tế nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc, đóng góp vào thành công cho quá trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

**PHAN VIỆT TOÀN**  
Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị

# TRIỂN VỌNG NUÔI CÁ CHIM VÂY VÀNG TRONG LỒNG BÈ TẠI QUẢNG NAM

Quảng Nam có hơn 8.000 ha mặt nước sử dụng nuôi trồng thủy sản, trong đó có gần 3.000 ha nuôi mặn, lợ. Những năm gần đây người nông dân đã biết tận dụng lợi thế sẵn có ấy để phát triển kinh tế, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo. Để giúp người dân có thêm lựa chọn hướng đi trong phát triển kinh tế, năm 2021, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Nam đã phối hợp với chính quyền địa phương xã đảo Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xây dựng mô hình trình diễn nuôi cá chim vây vàng.

Mô hình nuôi cá chim vây vàng trong lồng bè được thực hiện với quy mô 150 m<sup>2</sup>, số giống thả 6.000 con, mật độ cá thả nuôi ban đầu 40 con/m<sup>3</sup>, thời gian thực hiện 6 tháng. Khi tham gia mô hình các hộ dân được nhà nước hỗ trợ 70% con giống, 70% chi phí thức ăn và men tiêu hóa cho cá. Bà con cần đối ứng 30% con giống, thức ăn và men tiêu hóa còn lại.

Cá chim vây vàng là giống cá hoàn toàn mới đối với bà con nông dân tại địa phương nên ban đầu các hộ dân còn thiếu mạnh dạn đầu tư đối ứng. Công tác chuyển giao kỹ thuật gặp nhiều khó khăn do người dân không có kinh nghiệm với đối tượng mới. Năm được những khó khăn đó, với kinh nghiệm chuyển giao kỹ thuật, cán bộ chỉ đạo mô hình đã khéo léo vận động các hộ dân nhiệt tình tham gia xây dựng điểm trình diễn.



Cá chim vây vàng thương phẩm

Đồng thời, hướng dẫn kỹ thuật tỉ mỉ cho bà con và đồng hành trong suốt quá trình triển khai mô hình. Mô hình bước đầu đã giúp thay đổi nhận thức của bà con ngư dân về phương thức nuôi cá có áp dụng tiến bộ kỹ thuật. Nuôi cá theo hướng thực phẩm an toàn có sự quản lý, giám sát sức khỏe thủy sản, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cách ly với mầm bệnh để hạn chế những rủi ro do dịch bệnh gây ra.

Sau hơn 5 tháng nuôi, cá đạt trọng lượng 500 g/con, tỷ lệ sống trung bình trên 80%. So với một số loại cá nước lợ khác như hồng mỹ, chêm, mú,... thì cá chim vây vàng cho lợi nhuận cao hơn hẳn. Trong khi nhiều loại cá khác phải

đạt trọng lượng 1 kg trở lên thịt mới ngon và bán được giá, thì cá chim vây vàng chỉ cần nặng trên 300 g là có thể bán tía, chất lượng thịt vẫn đảm bảo. Hiện nay, giá bán giao động từ 130.000 - 150.000 đồng/kg.

Có thể nói rằng việc nuôi thành công cá chim vây vàng trong lồng bè sẽ mở ra triển vọng mới trong nuôi cá nước mặn, lợ; giúp đa dạng đối tượng thủy sản nuôi, hướng tới phát triển bền vững, hạn chế dịch bệnh, tạo sản phẩm an toàn, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

PHAN ĐĂNG DANH

Trung tâm Khuyến nông Quảng Nam



# LÀO CAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HÀNG HÓA TỪ VỤ ĐÔNG NĂM 2021

**T**hực hiện mục tiêu “Chiến lược Phát triển nông nghiệp hàng hoá tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” và Đề án “Phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025”; ngay từ vụ đông năm 2021 này, tỉnh Lào Cai định hướng tập trung sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp thông qua chuỗi giá trị, thúc đẩy hợp tác, liên kết sản xuất gắn vùng nguyên liệu với chế biến và thị trường tiêu thụ. Định hướng tập trung vào một số loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, thị trường tiêu thụ ổn định như ngô ngọt, khoai tây, khoai lang, rau đậu các loại, cây hoa và một số loại cây trồng làm thức ăn cho gia súc trong mùa đông.

Mục tiêu cụ thể, về quy mô, tổng diện tích thực hiện toàn tỉnh đạt trên 4.000 ha; bao gồm 2.630 ha rau đậu các loại, 903 ha ngô, 265 ha khoai lang, 183 ha khoai tây; 19 ha cây hoa. Về giá trị, tổng giá trị sản xuất toàn tỉnh đạt trên 348.500 triệu đồng, giá trị bình quân trên đơn vị canh tác đạt 87,1 triệu đồng. Để đạt được mục tiêu, UBND tỉnh đề ra những giải pháp chủ yếu như:

Tập trung chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh, phòng chống thiên tai bảo vệ sản xuất lúa vụ mùa. Khẩn trương tổ chức thu hoạch nhanh, gọn với phương châm “xanh nhà hơn già đồng” để bảo đảm năng suất và sản lượng.

UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch sản xuất cụ thể từng loại cây trồng cho các xã, thị trấn. Mỗi địa phương lựa chọn và chỉ đạo thực hiện thành công ít nhất một mô hình sản xuất như: Mô hình cây trồng mới, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đổi mới phương thức sản xuất hoặc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình thuê đất, thuê nhân công lao động,... nhằm đem lại hiệu quả kinh tế và nâng cao thu nhập.



Nông dân huyện Bảo Thắng chuẩn bị khoai tây giống cho sản xuất vụ đông

Khẩn trương giải phóng đất và áp dụng nhiều hình thức làm đất khác nhau đối với mỗi loại cây trồng. Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất như sản xuất an toàn, hệ thống nhà kính, nhà lưới, màng phủ luống, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, sử dụng phương pháp tưới tự động, tưới tiết kiệm...

Bố trí thời vụ và cơ cấu giống phù hợp, hiệu quả: Đối với ruộng 1 vụ vùng cao gieo trồng vào đầu tháng 9, muộn nhất vào cuối tháng 12 (dương lịch); đối với cây rau cần bố trí rải vụ, trà thu hoạch muộn nhất vào dịp Tết Nguyên đán (riêng đối với cây tỏi, khoai tây, khoai lang kết thúc gieo trồng trước 15/9). Đối với diện tích đất 2 vụ lúa vùng thấp, cần khẩn trương giải phóng đất và gieo trồng các loại cây trồng ngắn ngày. Đối với những loại cây ưa ẩm (ngô, khoai lang...) thời vụ trồng kết thúc trước 05/10; đối với nhóm cây trung tính (khoai tây, cà chua, cà rốt, bí đỏ, bí xanh...) kết thúc trước 15/10; các loại rau ăn lá gieo rải vụ theo lúa và ngừng gieo trồng lúa cuối trước khi làm đất cấy lúa vụ xuân ít nhất 01 tháng.

Cùng với triển khai sản xuất, tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm, kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm cây trồng vụ đông. Xử lý nghiêm và công bố công khai

các hành vi gian lận, vi phạm các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, cạnh tranh không lành mạnh đe dọa đến sức khỏe nhân dân và môi trường sinh thái.

Để giải quyết vấn đề tiêu thụ sản phẩm, UBND tỉnh thống nhất quan điểm chỉ đạo mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn 3 - 4 sản phẩm cây trồng có tiềm năng để phát triển sản xuất hàng hóa quy mô tập trung, chủ động mời gọi doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm; đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch sản xuất, nâng giá trị sản xuất bình quân trên 1 đơn vị canh tác.

Đẩy mạnh kết nối các doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất với người dân. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho Doanh nghiệp, HTX trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo sản phẩm vụ đông có đầu ra ổn định; khuyến cáo, hướng dẫn nông dân cam kết thực hiện theo hợp đồng.

Toàn tỉnh cùng phấn đấu để đạt được những kết quả khả quan bước đầu trong thực hiện “Chiến lược Phát triển nông nghiệp hàng hoá tỉnh Lào Cai đến năm 2032, tầm nhìn đến năm 2050”

**NGÔ THẾ HẢI**  
Trung tâm Khuyến nông và DVNN Lào Cai

# PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**X**ã Bản Liễn là xã vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nằm cách trung tâm huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai gần 30 km. Thời điểm bắt đầu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xã chỉ đạt 4/19 tiêu chí. Đến tháng 6/2021, xã đã hoàn thành 14/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, năm tiêu chí còn lại, đã hoàn thành nhiều hợp phần quan trọng, tạo niềm tin để phấn đấu về đích xã nông thôn mới theo kế hoạch.

Ông Vàng A Sự - Phó Chủ tịch UBND xã Bản Liễn cho biết, mấy năm gần đây, được hỗ trợ từ Dự án Great, xã đã tập trung khai thác tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch sinh thái, nhất là mô hình du lịch homestay, thu hút đông đảo du khách tới tham quan, trải nghiệm. Đây là một trong những đòn bẩy quan trọng để Bản Liễn tăng tốc về đích trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Đến tháng 9/2021, trên địa bàn xã đã có 34 hộ dân hoạt động dịch vụ du lịch, trong đó có 04 hộ đăng ký lưu trú, mỗi hộ trung bình có thể đón 20 lượt khách; có 01 hộ đăng ký điểm dừng chân nghỉ; 01 nhóm văn nghệ; 10 hộ, nhóm nông nghiệp. Toàn xã có 7 thôn với 486 hộ dân thì có đến 310 hộ dân tham gia liên kết sản xuất cùng Hợp tác xã chè hữu cơ Bản Liễn. Đến nay, có khoảng hơn 500 ha chè Shan Tuyết, trong đó, hơn 422 ha được công nhận chè hữu cơ. Năm 2019, chè Bản Liễn được công nhận đạt sản phẩm OCOP hạng 5 sao đầu tiên của tỉnh Lào Cai. Vùng chè Shan Tuyết Bản Liễn đã góp phần giảm nghèo, nâng cao đời sống cho đồng bào nơi đây. Những búp chè xanh mơn mớn trên những phát triển núi cao còn mở ra cơ hội mới phát triển du lịch.

Anh Vàng A Bình, ở thôn Đội 4, là người tiên phong làm du lịch homestay tại xã Bản Liễn. Cách đây hơn 5 năm, nhà anh đã là điểm dừng chân của không ít du khách. Được hỗ trợ từ Dự án Great, gia

đình anh đã mạnh dạn vay 50 triệu đầu tư làm du lịch cộng đồng. Anh Bình chia sẻ, anh đã đầu tư chỉnh trang nhà ở, trang thiết bị để phục vụ du khách. Anh và các bạn trẻ trong thôn cũng bỏ công làm các con đường vào rừng sâu, lên các điểm ngắm cảnh đẹp; học kỹ năng hướng dẫn viên du lịch qua các lớp tập huấn; làm các sản phẩm đặc sản địa phương để bán cho du khách... Thời điểm này, mặc dù do ảnh hưởng của dịch Covid- 19 nên lượng khách hạn chế, song du khách đã đến với Bản Liễn đều có phản hồi tích cực và có ấn tượng sâu sắc với vùng đất nơi đây.

Có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, văn hoá đậm đà bản sắc, sản phẩm du lịch độc đáo từ nông nghiệp, song song với đó, Bản Liễn còn xác định tầm quan trọng thực hiện tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm đối với chương trình xây dựng nông thôn mới, tạo cảnh quan, môi trường du lịch an toàn cho du khách. Đối với tiêu chí này, xã tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, triển khai xây dựng mới 03 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung cho 03 thôn để đảm bảo các hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh vào mùa mưa lũ, thực hiện xây dựng mới nhà tiêu vệ sinh, chuồng

gia súc, thu gom rác thải. Ban chỉ đạo xã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch ...

Có thể khẳng định, du lịch sinh thái là loại hình du lịch có tiềm năng ở xã vùng cao Bản Liễn. Để quản lý, khai thác có hiệu quả, trong thời gian tới, xã Bản Liễn cần tiếp tục có biện pháp phát triển toàn diện; đẩy mạnh công tác quảng bá, đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, liên kết với các địa phương trong và ngoài huyện để thu hút khách du lịch, chú trọng bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp gắn với du lịch. Mô hình dịch vụ này phát triển sẽ góp phần giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống đồng bào dân tộc thiểu số địa phương, giúp xã phấn đấu về đích xã nông thôn mới vào cuối năm 2021, trở thành điểm sáng ở vùng cao Bắc Hà.

## TRĂNG XUÂN CƯỜNG

Trung tâm VH - TT và TT huyện Bắc Hà, Lào Cai



# THU LÃI CAO NHỜ NUÔI ỐC HƯƠNG

Từ nguồn hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị, năm 2021, anh Phan Thanh Hoàng ở thôn Mỹ Thủy, xã Hải An, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị đã mạnh dạn chuyển đổi 0,2 ha diện tích nuôi tôm kém hiệu quả ở vùng bãi ngang ven biển sang xây dựng mô hình nuôi ốc hương thương phẩm. Mô hình đã mang lại cho anh lợi nhuận 160 triệu đồng sau 6 tháng thả nuôi.

Tham gia mô hình, anh Hoàng được Trung tâm Khuyến nông hỗ trợ 70% chi phí mua ốc giống và thức ăn. Ốc hương được thả với số lượng 600.000 con, cỡ ốc giống thả từ 0,5 - 0,6 cm, mật độ thả 300 con/m<sup>2</sup>. Ban đầu ốc được đưa vào ao ương lót bạt diện tích 300 m<sup>2</sup>, phần trên có mái che bằng lưới lan, có hệ thống cung cấp nước liên tục. Đáy ao được phủ lớp cát dày 5 - 10 cm. Sau 90 ngày ương, ốc hương đạt kích cỡ trung bình 900 con/kg, thì tiến hành san sang 2 hồ nuôi, mỗi hồ diện tích 400 m<sup>2</sup>. Giai đoạn đầu ương tại ao ương có diện tích nhỏ nên dễ quản lý, giảm chi phí và thiệt hại về kinh tế. Con giống khi đưa qua ao nuôi đạt kích cỡ lớn, nên rút ngắn thời gian nuôi, hạn chế rủi ro trong quá trình nuôi, giảm công lao động. Thức ăn của ốc hương chủ yếu là cá tạp, cua, ghe đập vỡ vỏ sau đó cắt nhỏ phù hợp với kích cỡ ốc nuôi. Rải đều thức ăn trong ao, cách bờ khoảng 50 cm.

Trên thị trường, ốc hương là mặt hàng thủy sản cao cấp, giá bán khá cao. Mô hình triển khai trong thời điểm dịch Covid - 19, tuy nhiên cán bộ kỹ thuật đã linh hoạt vừa phòng chống dịch vừa chỉ đạo sản xuất. Định kỳ hàng tuần, cán bộ kỹ thuật trực tiếp đến mô hình hướng dẫn hộ nuôi thực hiện các biện pháp kỹ thuật trong quá trình nuôi: Kỹ thuật ương, nuôi, chăm sóc quản lý các yếu tố môi trường, ghi chép nhật ký ...

Chia sẻ về kinh nghiệm nuôi ốc hương, anh Hoàng cho biết, trong quá trình nuôi anh sử dụng các loại men tiêu hóa để ốc tăng sức đề kháng. Thường xuyên kiểm tra các yếu tố môi trường như PH, nhiệt độ, độ mặn, độ kiềm để tạo điều kiện thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của ốc. "Cần chú ý nhất là yếu tố nhiệt độ và độ mặn. Nếu thời tiết mà nắng to thì mình phải có nước cấp 24/24, có nước ra, nước vào làm mát nước để ốc sinh trưởng tốt, ít dịch bệnh. Khi vào mùa mưa, cần chú ý cho nước biển vào cân bằng độ mặn cho ao nuôi, vì mưa thì độ mặn sẽ giảm", anh Hoàng nói.

Hiện nay sau 6 tháng thả nuôi, tỷ lệ sống của ốc đạt trên 70%, trọng lượng trung bình 125 con/kg, sản lượng ước đạt 16 tấn/ha. Với 0,2 ha nuôi này sau khi trừ toàn bộ chi phí, mang lại cho anh trên 160 triệu đồng tiền lãi.

Ông Nguyễn Công Tuấn - Phó Chủ tịch UBND xã Hải An, huyện Hải Lăng cho biết: "Mô hình được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Trung tâm Khuyến nông tỉnh. Chúng tôi cũng tạo điều kiện hết sức thuận lợi để mô hình được triển khai thuận lợi. Với những thành công mang lại từ mô hình nuôi ốc hương thương phẩm, trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tuyên truyền, khuyến khích các hộ dân tham quan học hỏi, mở rộng thêm diện tích nuôi để nâng cao thu nhập cho bà con nông dân".

Theo ông Phan Văn Phương - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị, mô hình nuôi ốc hương vùng ven biển bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cho người nuôi. Trong quá trình triển khai mô hình, nguồn nước được kiểm soát chặt chẽ ngay từ đầu vào cho đến đầu ra, không sử dụng hóa chất, kháng sinh, an toàn dịch bệnh và không gây ô nhiễm môi trường. Với những kết quả đạt được của mô hình, mong rằng chính quyền các cấp có chính sách hỗ trợ để nhân rộng mô hình.

Vùng biển bãi ngang của tỉnh Quảng Trị vẫn còn nhiều tiềm năng để phát triển nghề nuôi trồng thủy sản nước mặn, vì vậy cần quy hoạch vùng nuôi ốc hương theo hướng ổn định và mang tính bền vững về lâu dài. Đây là đối tượng nuôi mới, mở ra hướng sản xuất đầy triển vọng trong nuôi trồng thủy sản tại địa phương □

**PHAN VIỆT TOÀN**  
Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị





# CHÀNG THANH NIÊN BỎ PHỐ VỀ LÀNG TRỒNG NẤM CHO THU NHẬP CAO



Anh Cao Xuân Thảo chăm sóc trại nấm của gia đình

Với tấm bằng trung cấp điện trong tay anh Cao Xuân Thảo đã có công việc khá ổn định tại một công ty ở Bình Dương. Tuy nhiên sau một thời gian làm công nhân, năm 2020, anh quyết định rời bỏ công việc ở Bình Dương về lại quê hương ở thôn Tư Thạnh, vùng 7, xã An Lĩnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên để lập nghiệp. Lúc đó trong đầu anh đã hình thành ý tưởng khởi nghiệp, đó là xây dựng trang trại trồng nấm bào ngư xám để cung cấp cho thị trường tỉnh Phú Yên.

Trở về quê hương, khi bắt tay vào thực hiện ý tưởng, anh đã gặp không ít khó khăn. Do nguồn vốn đầu tư ban đầu còn hạn chế, kinh nghiệm chưa nhiều nên cấy nấm ra không đồng đều, năng suất nấm mang lại không cao, thị trường tiêu thụ lúc đó chủ yếu là trong địa phương.... Gặp nhiều khó khăn nhưng anh Thảo không nản chí, anh tiếp tục khăn gói tìm đến các địa phương khác có các cơ sở trồng nấm qui mô lớn để học hỏi. Ngoài việc chịu khó tiếp cận, tìm tòi, học tập kinh nghiệm thực tế

ở các trại nấm, anh còn khai thác các thêm thông tin qua sách, báo, mạng internet.

Từ những kiến thức, kinh nghiệm đã được học, anh bắt tay vào tổ chức lại sản xuất với qui trình khoa học, bài bản hơn, từ việc đầu tư vật tư thiết bị máy móc, lò hấp vô trùng đến khu phối trộn nguyên liệu, khu nuôi nấm riêng biệt... Đặc biệt, nhờ kinh nghiệm mấy năm làm công nhân điện ở Bình Dương mà anh có thể tự thiết kế các hệ thống tưới, hệ thống nhà trại... nên giảm đáng kể chi phí.

Ở lần triển khai này, nhờ việc làm chủ các quy trình từ khâu phối trộn, cấy meo nấm, đến khâu chăm sóc thu hoạch... nên vụ nấm đầu tiên và các vụ nấm sau đó, anh liên tiếp thành công. Với qui mô hiện nay, anh đã nhân rộng hơn 10 trại nấm nuôi thương phẩm, công suất hơn 3.000 bịch phối giống/đợt. Mỗi lứa nấm anh thu hoạch giao động từ 500 - 1.000 kg nấm thương phẩm. Để nấm bán được giá cao, hàng tháng, anh sử dụng các biện pháp kỹ thuật tác động để

nấm ra tập trung vào ngày mồng một và ngày rằm. Nấm trồng tới đâu bán hết tới đó, đặc biệt dù giá nấm thị trường có lúc lên cao, anh vẫn giữ ổn định giá nấm thương phẩm. Với giá bán nhân sĩ 40.000 đồng/kg, sau khi trừ hết các khoản chi phí, anh còn thu lợi nhuận hơn 20 triệu đồng/tháng.

Không dừng lại ở việc sản xuất nấm thương phẩm, hiện nay anh Thảo còn nhận rất nhiều đơn đặt hàng từ việc bán phôi nấm cho các hộ dân trên địa bàn toàn huyện. Các hộ dân khi mua phôi sẽ được anh hướng dẫn tỉ mỉ qui trình kỹ thuật chăm sóc. Khi có sản phẩm bà con có thể tự bán ra thị trường hoặc nhờ anh thu mua lại để phân phối cho các đầu mối kinh doanh.

Anh Thảo cho biết: Trong thời gian tới, sẽ thử nghiệm tự sản xuất meo giống để chủ động tất cả các khâu trong sản xuất. Đặc biệt, anh sẽ liên kết với các thành viên để mở rộng qui mô sản xuất, tạo nguồn nấm thương phẩm ổn định cho thị trường huyện Tuy An. Gần hai năm trở lại đây, khi dịch Covid-19 bùng phát khiến thị trường đầu ra của các loại nông sản gặp rất nhiều khó khăn nhưng anh Thảo lại cho biết trại nấm của anh hầu như không ảnh hưởng gì: "Nấm trồng ra đến đâu thì bán hết đến đó. Việc áp dụng bán hàng online qua mạng là một giải pháp hữu ích trong giai đoạn hiện nay".

Với cách làm hay mang lại hiệu quả kinh tế cao, tinh cách cởi mở sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nên mô hình sản xuất nấm của anh Thảo thường xuyên có bà con trong vùng đến tham quan học tập. Không những làm kinh tế giỏi, anh Thảo còn tham gia công tác xã hội, là Phó Bí thư chi đoàn thôn Tư Thạnh, xã An Lĩnh. Đây là mô hình điển mà nhiều thanh niên trên địa bàn huyện cần học tập và áp dụng làm theo để tăng thu nhập gia đình, góp phần vào chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện.

LÊ HỮU PHÚC  
Trạm Khuyến nông huyện Tuy An, Phú Yên

# HIỆU QUẢ MÔ HÌNH TRỒNG CAO SU TẬP TRUNG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

**T**rong những năm gần đây, mô hình trồng cao su tập trung của 62 hộ đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên tại Buôn Con Ó, thôn 8, xã Mỹ Đức, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng đã mang lại hiệu quả thiết thực, xóa bỏ được tư tưởng du canh du cư, giúp bà con xóa đói giảm nghèo bền vững, từng bước ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bà con.

Đây là mô hình được Nhà nước đầu tư hỗ trợ kinh phí thực hiện từ nguồn hỗ trợ phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc năm 2012. Mô hình có tổng diện tích 64 ha với sự tham gia của 62 hộ dân khó khăn, thiếu đất sản xuất tại thôn 8, xã Mỹ Đức. Trước đó, UBND xã đã tham mưu đề xuất với UBND huyện Đạ Tẻh hỗ trợ kinh phí để thực hiện mô hình. Sau khi được phê duyệt, xã đã chỉ đạo thôn, tổ chức họp dân để bình xét các hộ tham gia mô hình một cách công khai dân chủ. Mỗi hộ gia đình tham gia được chia 1 ha đất trong khu vực đã quy hoạch. Nhà nước hỗ trợ toàn bộ kinh phí thực hiện như cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong suốt thời gian kiến thiết cơ bản cho đến thời điểm hiện tại.

Hiện nay, đa phần các diện tích cao su của bà con đã cho khai thác

mủ. Mô hình được chia làm 6 tổ sản xuất, mỗi tổ có một tổ trưởng trực tiếp nắm bắt tình hình sản xuất của tổ mình. Thời gian này, trong buôn ngày nào cũng có người lên vườn khai thác mủ cao su. Bà con áp dụng chế độ cạo D2 (cứ một ngày cạo một ngày nghỉ, luân phiên như vậy). Anh K'Trung - một hộ dân tham gia mô hình chia sẻ, thường ngày các hộ dân sẽ lên buôn từ 5 giờ chiều hôm trước, tập trung ở các lán trại tập trung đến 2 giờ sáng dậy đi cạo, 7 giờ sáng đi trút mủ, khoảng 9 giờ là trút xong mang ra lán trại tập trung cân cho doanh nghiệp đã liên kết, hợp đồng trước rồi nên rất thuận tiện. Mỗi ngày, các hộ dân thu được từ 55 - 80 kg mủ, cho thu nhập từ 500.000 - 750.000 đồng/lần cạo. Cá biệt có hộ thu được 100 kg mủ/ngày cho thu nhập hơn 1 triệu đồng/lần cạo. Các hộ dân từ nay không phải lo cái đói. Bình quân, mỗi hộ cho thu nhập từ 6 - 8 triệu đồng/tháng. Bà con tham gia mô hình giờ đã ổn định tư tưởng, chuyên tâm chăm sóc cao su, không nghĩ đến chuyện vào rừng lấy măng, lấy đọt mây nữa.

Mới đây, bà con trong buôn vẫn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Nhà nước để chăm sóc cao su tốt hơn. Cụ thể, năm 2020, UBND xã đã đề xuất UBND huyện hỗ trợ làm thêm 2 lán trại tập trung trị giá

400 triệu đồng cho bà con lên ngủ từ tối hôm trước để thuận tiện cho việc khai thác mủ vào ban đêm. Ngoài ra, còn mua 6 máy phun cao áp trị giá 60 triệu đồng cho 6 tổ để bà con chủ động phun thuốc bảo vệ thực vật. Xã đã kết hợp với Trung tâm Nông nghiệp, lực lượng khuyến nông và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bà con chăm sóc mô hình cao su đồng bộ, đúng quy trình.

Từ đầu năm 2021 đến nay, ngành cao su có nhiều dấu hiệu đáng mừng, giá mủ cao hơn những năm trước nên giảm hẳn số hộ đói nghèo. Chính quyền xã luôn làm tốt công tác chỉ đạo tuyên truyền vận động để bà con hiểu được chính sách của Nhà nước chính là giúp bà con vươn lên làm kinh tế, có thu nhập từ chính mảnh đất của mình. Từ đó, dần tạo thói quen tự lực cho bà con, không trông chờ ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Mô hình đã tạo niềm tin, tạo mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và cả hệ thống chính trị với bà con vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Bà con sẽ cùng với chính quyền địa phương chung tay phát triển kinh tế xã hội, chung tay xây dựng nông thôn mới, đưa xã Mỹ Đức ngày càng phát triển. □

**NGUYỄN THỊ VÂN**  
Xã Mỹ Đức, huyện Đạ Tẻh, Lâm Đồng

# CHUYỂN ĐỔI CÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT LÚA KÉM HIỆU QUẢ TẠI HẢI DƯƠNG



Chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang trồng cam mang lại thu nhập cao cho bà con nông dân tỉnh Hải Dương

**T**hực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, thời gian qua Hải Dương đã tích cực chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị cao, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, tập trung quy mô lớn, tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân.

Trong giai đoạn 2018 - 2020, toàn tỉnh đã chuyển đổi 1.100 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm và 1.500 ha sang trồng cây rau màu các loại, hình thành vùng chuyên canh tập trung trồng su hào, bắp cải, súp lơ tại các xã Lê Lợi, Phạm Trấn, Đoàn Thượng của huyện Gia Lộc cho thu nhập 200 - 250 triệu/ha/năm; mô hình trồng cà chua tại xã An Thượng, thành phố Hải Dương, thu lãi 200 - 250 triệu/ha/năm; mô hình trồng củ đậu tại khu C, huyện Kim

Thành, thu lãi 160 - 200 triệu/ha/vụ; mô hình trồng dưa hấu tại xã Thái Tân, huyện Nam Sách cho thu nhập bình quân 220 - 300 triệu đồng/ha/vụ; mô hình trồng chuối tại các xã Tân Quang, Quang Khải của huyện Tứ Kỳ, thu lãi 116 - 165 triệu đồng/ha/năm ...

Năm 2020, huyện Thanh Hà có 279,8 ha diện tích đất chuyển đổi, trong đó có gần 200 ha chuyên trồng bưởi đào, mang lại thu nhập 500 - 800 triệu đồng/ha. Cây ổi cũng là một trong những loại cây làm giàu cho người dân địa phương với hơn 700 ha được trồng tập trung tại các xã Liên Mạc, Thanh Xuân, trong đó có 60 ha trồng theo quy trình VietGAP, mang lại lợi nhuận 250 - 300 triệu đồng/ha.

Tại huyện Ninh Giang, chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng ổi đã giúp người dân tăng thu nhập 9 - 10 lần. Địa phương hiện có trên 100 ha ổi, trong đó có 40 ha ổi VietGAP. Tại xã Hưng Long còn tận dụng ruộng trồng, dầm, ngòi để thả ấu trên diện tích 20 ha, lợi nhuận 50 - 70 triệu đồng/ha.

Huyện Kinh Môn có hơn 310 ha trồng sản dây với 10 cơ sở chế biến bột sản dây. Bột sản dây Kinh Môn

đã đạt thương hiệu vàng nông nghiệp năm 2018 và là sản phẩm tiêu biểu của huyện. Cùng với đó, diện tích trồng thanh long cũng đang được khoanh vùng trồng theo tiêu chuẩn VietGAP, phương thức sản xuất được chuyển dần từ nhỏ lẻ sang liên kết sản xuất. Huyện còn có tiếng với sản phẩm "cam Thất Hùng" với diện tích 46 ha, trong đó có 35 ha được trồng, chăm sóc theo quy trình VietGAP.

Một số xã tại các huyện Cẩm Giàng, Thanh Miện cũng chuyển đổi một phần diện tích cây lúa kém hiệu quả sang trồng cam, trung bình 1 ha trồng cam cho thu nhập 700 - 800 triệu đồng, lợi nhuận 300 - 350 triệu đồng.

Bên cạnh đẩy mạnh chuyển đổi trong sản xuất, tỉnh Hải Dương đã có nhiều chính sách và các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản ở cả trong và ngoài nước. Nhờ vậy, nhiều nông sản chủ lực của Hải Dương đã xuất khẩu đi các nước Mỹ, Úc, Canada, Pháp, Singapore, Malaysia...

Năm 2021 - 2025, tỉnh Hải Dương sẽ tiếp tục chuyển đổi khoảng 4.500 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng chủ lực có thị trường tiêu thụ, hiệu quả kinh tế cao. Để thực hiện được mục tiêu này, tỉnh đã xây dựng kế hoạch dài hạn hỗ trợ nông dân như tạo cơ chế thông thoáng để doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác tham gia thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp khoa học công nghệ sản xuất các sản phẩm có lợi thế của tỉnh. Đặc biệt quan tâm ưu đãi các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp theo chuỗi giá trị liên kết với nông dân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

**NGUYỄN TUYẾN**  
Trung tâm Khuyến nông Hải Dương

# NUÔI GÀ AN TOÀN SINH HỌC LIÊN KẾT VỚI DOANH NGHIỆP

Nhằm khuyến khích bà con nông dân phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, ổn định và bền vững, những năm gần đây tỉnh Đắk Nông đã có những cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các cá nhân và doanh nghiệp liên kết đầu tư phát triển chăn nuôi, bước đầu đã mang lại kết quả rất thiết thực và hiệu quả.

Trong những năm qua người chăn nuôi gia cầm trên địa bàn tỉnh đã liên kết với Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi CP, Công ty TNHH Japfa com feed Việt Nam xây dựng được 11 trang trại phát triển chăn nuôi gà theo chuỗi liên kết đã có kết quả tốt; thành lập các tổ nhóm đồng sở thích để cùng nhau phát triển chăn nuôi gia cầm tại địa phương; các tiểu thương liên kết cung cấp đầu vào và bao tiêu sản phẩm...

Gia đình anh Đoàn Văn Kiên ở thôn Bình Minh, xã EaPô, huyện Cư Jút là một trong những hộ nuôi gà gia công liên kết với Công ty CP, cho thu nhập ổn định. Anh Kiên cho biết, trước đây gia đình anh cũng chăn nuôi gà thả vườn với quy mô trang trại, mỗi lứa nuôi từ 1.000 - 2.000 con nhưng gặp rất nhiều khó khăn như dịch bệnh, tỷ lệ hao hụt cao, gà tăng trọng không đều... giá cả đầu ra không ổn định. Khi liên kết với Công ty CP, anh được yêu cầu cải tiến lại chuồng trại. Chuồng nuôi phải khép kín, có giàn lạnh, máng ăn, máng uống tự động, hệ thống làm thoáng khí cho chuồng nuôi, hệ thống xử lý chất thải... đảm bảo các yếu tố vệ sinh phòng bệnh chặt chẽ, vệ sinh môi trường và xa khu dân cư.

Ban đầu, mỗi lứa gà công ty cung cấp cho trang trại nhà anh từ 38.000 - 40.000 con gà giống lông màu 1 ngày tuổi kèm theo thuốc thú y để anh phòng bệnh cho gà. Thức ăn chăn nuôi cũng được công ty vận chuyển đến tận nơi. Định kỳ có cán bộ của công ty



Một góc chuồng úm gà của gia đình anh Đoàn Văn Kiên

xướng hướng dẫn kỹ thuật, hướng dẫn cách chăm sóc nuôi dưỡng, cách chủng ngừa các loại vắc - xin phòng bệnh. Gà nuôi trong môi trường khép kín theo hình thức an toàn sinh học, có giàn lạnh và đạt những chỉ tiêu mà công ty đưa ra. Sau mỗi lứa, khi gà đạt trọng lượng bình quân 1,6 kg/con là công ty xướng thu sản phẩm và thanh toán tiền nuôi gia công 6.000 đồng/kg gà hơi, cộng thêm tiền thưởng của công ty. Với quy mô 40.000 con, anh được trả trên dưới 280 triệu đồng. Ngoài ra, anh còn thu nhập thêm tiền bán phân gà khoảng 4 triệu đồng/lứa. Sau khi trừ hết các khoản chi phí điện, nước, nhân công, 5% khấu hao chuồng trại, lãi ròng mà trang trại anh thu được là 200 triệu/lứa. Thu nhập 1 năm của gia đình anh gần 800 triệu đồng/4 lứa nuôi. Với kinh nghiệm và kiến thức có được, anh không ngần ngại chia sẻ bí quyết chăn nuôi cho bà con nông dân trong vùng học tập làm theo.

Tính đến nay, tỉnh Đắk Nông đã có 6 hộ nuôi/11 trại gà gia công liên kết chăn nuôi với doanh nghiệp tại các huyện Cư Jút, Đắk Mil và Đắk Song. Để thực hiện chăn nuôi gia công, các hộ cần có diện tích đất phù hợp với quy mô trang trại và cần có vốn để

xây dựng chuồng trại. Các doanh nghiệp rất chú trọng ưu tiên phát triển chăn nuôi gia công ở những vùng đất bạc màu, nghèo dinh dưỡng, năng suất cây trồng thấp với mục đích nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón hữu cơ cho cây trồng, tăng năng suất cây trồng và thúc đẩy hình thành hệ thống cây trồng vật nuôi mới. Doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và vắc - xin cho các hộ nuôi gia công, chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát việc thực hiện quy trình kỹ thuật, thu hồi sản phẩm và thanh toán tiền nuôi gia công theo kết quả chăn nuôi.

Định hướng phát triển chăn nuôi của tỉnh Đắk Nông trong những năm gần đây là chuyển dần từ phương thức chăn nuôi truyền thống sang chăn nuôi theo hướng trang trại gắn với bảo vệ môi trường và an toàn sinh học. Vì vậy, chăn nuôi gà an toàn sinh học khép kín liên kết với doanh nghiệp là mô hình tối ưu cho các hộ nông dân chăn nuôi lựa chọn vừa giải quyết được khâu vốn, kỹ thuật, hạn chế dịch bệnh và ít phải lo rớt giá.

NGUYỄN THỊ KHÁNH  
Trung tâm Khuyến nông Đắk Nông

# KỸ THUẬT TRỒNG KHOAI LANG

**K**hoai lang dễ trồng, thời gian thu hoạch ngắn, phù hợp với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng của nước ta. Tuy nhiên cũng vì thế mà rất nhiều hộ dân đua nhau mở rộng diện tích trồng khoai lang trong khi chưa nắm được đúng kỹ thuật canh tác dẫn tới sâu bệnh, năng suất không cao. Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu kỹ thuật trồng khoai lang để bà con tham khảo.

## 1. Giống khoai lang

Các giống được nông dân sử dụng phổ biến là khoai lang bí (vỏ đỏ, ruột vàng), khoai trắng (vỏ trắng, ruột trắng), khoai sữa (vỏ màu trứng gà, ruột trắng), khoai Dương Ngọc (vỏ tím, ruột tím) và khoai tím Nhật.

## 2. Thời vụ trồng khoai

Thời vụ trồng khoai lang kéo dài từ 4 - 4,5 tháng. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long thường bắt đầu trồng từ tháng 1 đến tháng 3 hàng năm (vụ đông xuân).

## 3. Làm đất

Ở vùng đất phù sa, nông dân đưa nước vào ngập ruộng để diệt cỏ, sâu, rầy. Sau đó, đất được cày,耨 (cục to cỡ cổ tay) và lên giống. Chân giống này cách chân giống kia 30 cm (làm lối đi chăm sóc). Mỗi giống rộng 50 - 60 cm, cao từ 40 - 50 cm. Bà con sử dụng hóa chất xử lý cho dây khoai không mọc quá dài (sẽ không nuôi củ tốt) và lớn củ.

Rạch hàng dọc luống, sâu 10 - 15 cm để bỏ phân lót chuẩn bị cho đặt dây.

## 4. Đặt dây

Dây giống dùng đoạn 1 và đoạn 2 (dây bánh tẻ). Mỗi dây dài khoảng 25 - 30 cm. Số lượng dây cho 1 ha khoảng 33.000 - 42.000 dây.

Đặt dây nông, nối đuôi nhau dọc theo rạch hàng giữa luống hoặc có nơi đặt dây kiểu áp tường hoặc đặt dây cong. Lấp đất và ấn nhẹ (đất thịt nhẹ lấp sâu 5 - 7 cm. Đất thịt nặng lấp sâu 4 - 5 cm).

## 5. Phân bón

Tùy theo giống, đất đai và điều kiện thâm canh có thể bón theo các mức:

- Mức thâm canh trung bình: 10 tấn phân chuồng + 250 kg super lân + 130 kg urê + 120 kg clorua kali.

- Mức thâm canh cao: 15 tấn phân chuồng + 400 kg super lân + 250 kg urê + 200 kg clorua kali.

## 6. Cách bón

- Bón lót theo rạch trên luống: toàn bộ phân chuồng + toàn bộ phân lân + 1/3 lượng phân đạm + 1/3 lượng phân kali.

- Bón thúc sau khi trồng 30 ngày, cày rạch sườn luống bón 2/3 lượng phân đạm + 2/3 lượng phân kali kết hợp bón tro bếp, sau đó vun lại vòng khoai.

## 7. Chăm sóc

- Sau khi trồng 30 - 40 ngày, xới xáo, xả hông luống.

- Bón thúc sớm kết hợp cày xả hông luống. Sau đó lấp kỹ và vun vòng cao tạo điều kiện để củ phát triển.

- Nhắc dây, vén dây: Thân lá phát triển thường có nhiều rễ phụ (nông dân gọi là rễ đực) bám trên mặt

luống làm tiêu hao dinh dưỡng. Do vậy, sau khi trồng 45 - 50 ngày, phải nhắc dây để đứt rễ phụ và vén dây gọn trên mặt luống nhằm tập trung dinh dưỡng cho khoai phình củ.

- Trong điều kiện gặp hạn, cần có biện pháp tưới ẩm thích hợp để kích thích quá trình phình củ. Tưới ngập 2/3 luống khoai, khi đã ngấm vào giữa luống cần phải tháo nước ngay, không để đất quá sũng nước.

## 8. Thu hoạch, bảo quản

Nếu các vụ khoai cần phải cắt dây để sử dụng trong chăn nuôi thì nên cắt sau khi thân lá đã phủ luống. Chỉ cắt tỉa những nhánh dây ra trước và sát mặt đất, không tỉa dây chính.

Sau khi trồng 75 - 80 ngày đã có thể thu hoạch sớm. Thời gian thu hoạch từ 100 đến 120 ngày tùy theo giống.

Dùng cát rải đều, sau đó xếp củ (chú ý đừng để thành đống quá cao). Sau đó phủ lá xoan lên bên trên lớp củ để phòng bọ hà và bệnh thối đen phá hoại củ trong thời gian bảo quản □

**Ths. HOÀNG VĂN HỒNG**  
PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



# KỸ THUẬT TRỒNG NẤM LINH CHI

**N**ấm linh chi, tên khoa học là *Ganoderma lucidum*, là một loại nấm lồi thuộc chi *Ganoderma*, họ nấm lim (*Ganodermataceae*). Theo y học cổ truyền, nấm linh chi có vị nhạt, tính ấm, có tác dụng tư bổ cường tráng, bổ can chí, an thần, tăng trí nhớ. Nhận thấy nhu cầu ngày càng cao về loại dược liệu này, những năm gần đây, nhiều nông dân đã đầu tư cơ sở trồng nấm linh chi, bước đầu đạt hiệu quả. Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu tới bạn đọc kỹ thuật trồng nấm linh chi.

## 1. Thời vụ nuôi trồng nấm linh chi

- Đối với các tỉnh phía Bắc: Vụ xuân: 15/1 – 15/3 (bắt đầu cấy giống). Vụ thu: 15/8 – 15/9 (bắt đầu cấy giống)

- Đối với các tỉnh phía Nam: có thể trồng quanh năm

## 2. Nguyên liệu và phương pháp xử lý nguyên liệu

### a. Nguyên liệu

Linh chi sử dụng nguyên liệu chủ yếu là mùn cưa của các loại gỗ mềm, không có tinh dầu, không bị mốc, không có hóa chất, dầu mỡ. Nếu có mùn cưa đồng nhất của 1 loại gỗ (cao su, dẻ...) là tốt nhất.

### b. Phương pháp xử lý nguyên liệu

#### \* Chuẩn bị:

- Mùn cưa của các loại gỗ trên.  
- Túi ny - lon chịu nhiệt, kích thước 25 x 35 cm để đóng bịch nấm.

- Cổ nút nhựa, nắp nhựa, bông nút, nịt chun.

- Vôi đã tôi.

- Các chất phụ gia và bổ sung dinh dưỡng như: cám gạo, cám ngô 5%; bột nhẹ CaCO<sub>3</sub> 1%; đường 0,5%; ...

#### \* Xử lý nguyên liệu

- Mùn cưa được tạo ẩm bằng nước vôi loãng (pH = 11). Độ ẩm đạt 60 – 65% (kiểm tra độ ẩm bằng cách: nắm chặt mùn cưa trong tay, lòng bàn tay có cảm giác ướt nhưng không có nước là được).



- Sau khi tạo ẩm, mùn cưa phải ủ đồng đều các tế bào gỗ ngấm nước và trương nở đồng đều. Mỗi đồng ủ nhất 200 kg mùn cưa, ủ trên kệ cao cách mặt đất 10 – 15 cm, có cột hoặc ny - lon quây xung quanh. Đường kính đồng ủ: 1,1 – 1,2 m; cao 1 - 1,2 m; chiều dài tùy lượng; có cột thông khí ở giữa đồng ủ.

- Khoảng 2 - 3 ngày sau ủ đảo lại đồng ủ từ trong ra ngoài, trên xuống dưới. Nếu đồng ủ quá ẩm dưới chân, phải đảo đều hoặc phơi ra. Sau đó ủ lại.

- Sau khi đảo đồng ủ 1 – 2 ngày thì có thể dùng để đóng bịch.

#### \* Phối trộn mùn cưa

Có rất nhiều công thức nuôi trồng và phối trộn dinh dưỡng để trồng nấm linh chi. Tỷ lệ phối trộn 100 kg mùn cưa đủ ẩm (60 - 65%):

- + Cám gạo: 5 kg
- + Bột ngô nghiền mịn: 5 kg
- + Bột nhẹ CaCO<sub>3</sub>: 2 kg
- + Đường kính trắng: 0,5 kg

Trộn hỗn hợp này thật đều rồi tiến hành đóng bịch càng nhanh càng tốt (tránh để lâu quá 8 giờ, hỗn hợp sẽ bị chua).

#### \* Đóng bịch

- Cho hỗn hợp mùn cưa đã phối trộn vào túi ny - lon chịu nhiệt (thường lồng 2 túi vào nhau tăng độ bền). Gấp đáy vuông, dùng tay nén đều sao cho bịch căng, tròn, đều.

- Đóng bịch nấm cao khoảng 12 – 14 cm, nặng khoảng 1,2 – 1,4 kg.

- Tạo cổ nút, nút bông và dây nắp nhựa.

- Sau khi đóng bịch xong hấp khử trùng càng nhanh càng tốt.

## 3. Hấp khử trùng

- Môi trường trồng nấm linh chi phải được hấp khử trùng để phòng trừ các bào tử và sợi nấm dại.

- Có 2 cách hấp khử trùng:

+ Cách 1: hấp cách thủy ở 100°C từ 10 - 12 giờ.

+ Cách 2: thanh trùng bằng nổi áp suất 1,05 – 1,3 at ở nhiệt độ 119 – 126°C, thời gian 4 – 5 giờ.

- Hấp khử trùng xong, môi trường trong bịch nấm phải có mùi thơm không nồng, hắc, chua là được.

- Sau khi hấp khử trùng, chuyển bịch ra phòng chờ cấy, tháo nắp đây, để nguội tới 28°C hoặc bằng nhiệt độ phòng thì tiến hành cấy giống.

#### 4. Cấy giống

##### a. Giống nấm

- Sử dụng 2 loại giống chủ yếu là trên hạt và trên que gỗ.

- Giống phải đúng tuổi, sợi nấm ăn kín đáy chai từ 3 – 5 ngày.

- Giống tốt có màu trắng đồng nhất, có mùi thơm, không có mốc xanh, đen, vàng.

##### b. Phòng cấy, dụng cụ

- Phòng cấy phải sạch sẽ, thoáng mát (được thanh trùng định kỳ bằng bột lưu huỳnh).

- Dụng cụ cấy giống: que cấy, panh kẹp, đèn cồn, bàn cấy, cồn sát trùng,...

c. Kỹ thuật cấy: Vô trùng dụng cụ, tay, chai giống bằng cồn.

\* Cấy giống trên que gỗ

- Tạo lỗ ở túi nguyên liệu có đường kính 1,8 - 2 cm và sâu 15 - 17 cm.

- Cấy giống xong phải đặt túi nguyên liệu gần đèn cồn và túi giống, sau đó gấp từng que ở túi giống cấy vào túi nguyên liệu.

\* Cấy giống nấm trên cơ chất hạt

- Tay trái cầm chai giống, tay phải cầm que khuấy giống, tháo nút bông, khuấy giống sang bịch mùn của cho lượng giống rải đều trên bề mặt mùn của, đây nút bông lại.

- Chai giống luôn để nằm ngang.

- Các thao tác thực hiện nhanh, chính xác xung quanh ngọn lửa đèn cồn để chống bào tử nấm dại trong không khí rơi vào bịch mùn của.

- Lượng giống: 12 – 15 g giống/ bịch.

#### 5. Ươm bịch, nuôi sợi

##### a. Chuẩn bị khu vực nuôi

- Nhà ươm bịch đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, độ ẩm 75 – 85%, ánh sáng yếu, nhiệt độ từ 22 – 30°C.

- Đặt các bịch đã cấy giống lên giàn giá hoặc trên nền nhà ươm. Có thể treo bịch sao cho miệng túi quay ngang.

- Các bịch có thể xếp sát nhau nhưng không chồng lên nhau.

- Trong thời gian ươm không được tưới nước, hạn chế tối đa việc vận chuyển.

- Sau khi ươm sợi 20 – 25 ngày, sợi nấm đã ăn vào cơ chất từ 5 – 6 cm thì các sợi ở trên sẽ bắt vào nút bông và tạo quả thể. Vì vậy, phải tháo nút và bỏ bớt 1/2 - 2/3 lượng bông của nút. Sau đó nút nhẹ bông đó trở lại cho tiếp xúc với mặt trên của cơ chất, tạo độ thông thoáng và độ bám cho quả thể nấm phát triển.

- Thời gian ươm sợi từ 40 – 45 ngày. Khi sợi nấm ăn gần kín đây túi thì ở miệng nút nấm đã tạo mô sẹo để hình thành quả thể.

- Thường xuyên chọn nhiễm, loại bỏ những bịch mốc, chua, nhiễm sợi dại,...

- Kết thúc giai đoạn ươm sợi, chuyển bịch nấm ra giàn chăm sóc.

#### 6. Chăm sóc, thu hái

##### a. Chăm sóc

- Nhà trồng nấm phải đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, có mái che, chủ động được các điều kiện sinh thái đảm bảo: nhiệt độ từ 20 – 28°C, độ ẩm không khí 80 – 90% và có ánh sáng khuếch tán (ánh sáng được lọc sạch được) chiếu đều từ mọi hướng.

- Hàng ngày tưới ẩm 3 – 5 lần (tùy thuộc vào điều kiện thời tiết) bằng bình phun.

- Khi nấm linh chi phát triển không còn lớp vỏ trắng quanh mũ là đến giai đoạn ngừng sinh trưởng thì tiến hành thu hái.

##### b. Thu hái

- Dùng dao hoặc kéo sắc cắt ngang chân nấm, sát miệng bịch.

- Dùng vôi loãng bôi vào vết cắt trên bịch để chống mốc, tạo cho bịch hình thành quả thể mới (lúa 2).

- Đem phơi hoặc sấy ngay ở nhiệt độ 50 – 55°C. Trung bình 3 kg nấm tươi cho 1 kg nấm khô. Năng suất 25 – 30 kg nấm khô/1 tấn mùn của nguyên liệu.

#### 7. Tác nhân gây hại và cách phòng trừ

- Nấm linh chi rất ít bị sâu bệnh, chủ yếu là bị nhiễm nấm mốc xanh, đen. Chú ý sau khi hấp, cấy giống, trong quá trình nuôi sợi dễ bị chuột, kiến, gián cắn thủng gây mốc.

- Cần giữ vệ sinh sạch sẽ khu nuôi sợi, chăm sóc bịch nấm, nước tưới phải sạch ☐

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA



# KỸ THUẬT NUÔI TÔM THẺ CHÂN TRẮNG TRONG NHÀ BẠT

**T**ôm thẻ chân trắng (TTCT) rất nhạy cảm với môi trường, khi bị sốc, tôm không nổi đầu mà thường chết dưới đáy. Tôm sống trong ngưỡng nhiệt độ thích hợp 20 – 35°C. Ở miền Bắc, vào mùa đông, do nhiệt độ xuống thấp nên nuôi TTCT rất khó, tuy nhiên giá tôm thương phẩm trong vụ này lại khá cao. Những năm gần đây, nuôi TTCT trong nhà bạt là biện pháp hữu hiệu để chủ động nuôi trong mùa đông giá rét.

## 1. Chuẩn bị ao nuôi

- Ao có diện tích 1.000 - 3.000 m<sup>2</sup>, được lót bạt, độ sâu 1,5 - 1,8 m.

- Do nuôi trong nhà bạt kín gió nên phải tăng cường thêm hệ thống sục khí đáy và quạt nước để đảm bảo lượng ô - xy đầy đủ.

## 2. Chuẩn bị nhà bạt

- Nhà bạt có thể dựng bằng cọc bê tông hoặc bằng cọc gỗ.

+ Trường hợp nhà bạt dùng cọc bê tông: Cột bê tông có chiều dài 5 - 6 m làm trụ đỡ, chằng dây cáp bọc nhựa tạo khung, sau đó phủ bạt kín. Để phòng tránh bạt bị xô, cần chằng dây cáp bọc nhựa lên trên.

+ Trường hợp dùng cọc gỗ: Lựa chọn các cọc gỗ có đường kính 6 cm, dùng dây thép (2,4 mm) buộc dựng thành khung cột và

nâng đỡ giá lưới. Khoảng cách giữa hai cột gỗ là 1,2 m. Phủ một tấm phim nhựa mỏng lên trên. Khi thiết kế, tạo cửa để dễ dàng để ra vào, thuận tiện trong khâu chăm sóc, quản lý sau này.

Khi xây dựng nhà bạt phải tránh được hướng gió. Nhà bạt không nên quá cao, chỉ khoảng 1,8m tính từ mặt bờ ao để hạn chế gió lớn, làm rách bạt.

- Chú ý: Trước khi nuôi, cần có biện pháp cải tạo ao tốt, chỉ để lượng bùn đáy khoảng 5 - 10 cm, sau đó bón vôi với liều lượng 15 - 17 kg vôi/100 m<sup>3</sup>, phơi đáy 5 - 7 ngày. Nếu ao rải bạt đáy thì loại bỏ hết bùn đáy. Sau đó, cấp nước vào ao ở mức 1,2 - 1,4 m.

## 3. Thả giống

- Thời gian thả giống từ tháng 8 đến tháng 10 âm lịch, tức là vào khoảng tháng 9 - 11 dương lịch, nhằm thu hoạch trước tết để bán được giá cao.

- Mật độ thả giống nuôi tôm vụ đông thường cao hơn chính vụ. Cụ thể như sau:

+ Nuôi đa cấp: Thả mật độ trung bình 80 con/m<sup>2</sup>.

+ Nuôi 1 cấp: Thả 80 - 120 con/m<sup>2</sup>.

- Cách thức chọn giống: Giống được mua tại cơ sở được phép sản xuất theo quy định của Ngành Thủy

sản. Con giống khỏe mạnh, cỡ tối thiểu PL12 trở lên, có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh, được cơ quan thú y cấp giấy kiểm dịch, được xét nghiệm âm tính với các bệnh trong danh mục các bệnh bắt buộc do cơ quan chuyên môn cấp.

## 4. Quản lý môi trường ao nuôi

Dùng chế phẩm sinh học để quản lý môi trường nước được sản xuất EM2 từ EM gốc. Cách làm như sau:

- Nguyên liệu: 1 lít mật đường hoặc 1 kg mật đường + 1 lít EM gốc + 45 - 50 lít nước ngọt sạch khuẩn + 2 kg thức ăn số 0 + 10 g muối ăn.

- Cách tiến hành: cho vào thùng ủ kín 5 - 7 ngày.

- Cách sử dụng: Chế phẩm EM2 được sử dụng định kỳ 3 - 7 ngày/lần tùy theo điều kiện màu nước ao nuôi để bón, liều lượng 50 lít EM2/1.000 m<sup>3</sup> nước.

## 5. Thức ăn cho tôm

- Thức ăn tôm chân trắng có nguồn gốc rõ ràng, được mua tại cơ sở có đăng ký kinh doanh, đảm bảo chất lượng theo quy định, tiêu chuẩn thức ăn thủy sản. Yêu cầu tỷ lệ đạm đạt 32 - 38%, lipit 4 - 6%, độ ẩm < 11%. Ngoài ra, trong quá trình nuôi cần bổ sung thêm khoáng, vitamin C, E, dầu mực.





# CHỐNG RÉT CHO CÁ TRONG MÙA ĐÔNG

- Nên cho tôm ăn một cách khoa học, hợp lý, tránh thừa thức ăn, gây ô nhiễm môi trường ao nuôi. Sử dụng sàng để cho tôm ăn, quan sát và điều chỉnh lượng thức ăn phù hợp.

## 6. Biện pháp phòng trị bệnh

- Để tránh hiện tượng tôm sốc môi trường nước, ao cấp nước bổ sung được xây dựng trong nhà bạt.

- Định kỳ dùng Iodine phòng bệnh 20 ngày/lần vào những tháng đầu, sau giảm 15 ngày/lần. Liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Dùng chế phẩm sinh học bón định kỳ 5 - 7 ngày/lần để gây màu nước và phân hủy khí độc. Lưu ý nếu dùng chế phẩm sinh học thì không dùng Iodine và các chất diệt khuẩn khác.

Trong quá trình nuôi cần thường xuyên kiểm tra, tránh trường hợp rách bạt khi gió to. Một yếu tố quan trọng khi nuôi TTCT trong nhà bạt là cần chuẩn bị nhiều thiết bị quạt nước và đảm bảo thời gian chạy quạt cung cấp đủ ô-xy trong quá trình nuôi.

## 7. Thu hoạch

Sau khoảng 90 ngày nuôi tôm đạt cỡ dưới 60 con/kg có thể thu hoạch, tỷ lệ sống đạt trên 80%, năng suất đạt trên 15 tấn/ha.

Những năm gần đây, mô hình nuôi tôm trong nhà bạt đã giúp nhiều nông dân ở các tỉnh miền Bắc có thêm một hướng phát triển kinh tế.

Nuôi tôm trong nhà bạt có nhiều ưu điểm, khi thời tiết thay đổi bất lợi, đặc biệt là mưa lớn, ao nuôi không bị phân tầng nước. Vào mùa đông lạnh giá, có bạt che chắn sẽ chống rét cho tôm. Vì vậy, vào thời điểm nhiệt độ xuống thấp vẫn có thể ương dưỡng tại chỗ để phục vụ nuôi thương phẩm. Mô hình này, giúp tăng được nhiều vụ nuôi trong năm, luôn chủ động có sản phẩm đưa ra thị trường với giá cao gấp 1,5 lần so với chính vụ □

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

**R**ét đậm rét hại dài ngày làm cho nhiều loại cá nuôi bị chết, ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất, sản lượng. Để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại cho người nuôi trồng thủy sản vào mùa đông, chúng tôi gợi ý một số biện pháp phòng chống rét cho cá nuôi như sau:

### 1. Chọn bãi ao nuôi

- Ao chống rét cho cá những tháng mùa đông cần chọn ao kín gió. Khi nạo vét đáy, phải thiết kế phần đáy hướng gió đông bắc sâu hơn. Trên bờ ao, hướng đông bắc phải xây nhà, lều hoặc dùng bạt để chắn gió. Bởi lẽ, khi gió mùa đông bắc tràn về, nếu như bờ đông bắc sâu hơn, được chắn gió, nước sẽ ấm hơn. Đàn cá sẽ tự dồn về phía đông bắc tránh rét, giảm thiểu thiệt hại. Tuyệt đối không được đào sâu hướng nam, vì cá tập trung nhiều về hướng đó, khi gặp gió đông bắc, dễ khiến cá bị ngạt do thiếu ô - xy.

- Ao nên có diện tích vừa phải từ 500 - 1.000 m<sup>2</sup>, nằm ngang với hướng gió bắc, ao được cải tạo sạch sẽ, độ sâu nước trên 2 m; có nguồn nước sông, ngòi sạch, cấp và thoát nước dễ dàng.

### 2. Chăm sóc cá trong mùa lạnh

- Vào thời điểm trước mùa rét, phải cho ăn no, ăn theo nhu cầu, thậm chí cần cho cá ăn nhiều hơn vì khi trời lạnh, chúng ăn rất ít. Nếu không đủ sức đề kháng, thì khả năng chống chịu lại độ lạnh rất kém.

- Mặt ao được che bằng ny - lon, bạt hoặc thả bèo tây 2/3 diện tích về phía đông bắc để chắn gió.

- Làm các giá thể cho cá trú rét ở một góc ao phía Bắc. Dùng các

bó rơm rạ, phun nước vôi để sát trùng, phơi thật khô, sau đó cắm cọc chìm xuống đáy ao để lúc trời rét cá chui vào tránh rét.

- Vào những ngày trời ấm hoặc buổi trưa trời nắng cần cho cá ăn. Lượng cho ăn tùy thuộc vào nhu cầu của cá để cá khỏe mạnh, có khả năng chống rét.

- Thức ăn cho cá cần bổ sung các loại vitamin, men vi sinh hỗ trợ tiêu hóa, tăng sức đề kháng.

- Định kỳ 7 - 10 ngày bổ sung các loại men vi sinh xử lý môi trường nước để nguồn nước luôn trong sạch giúp cung cấp đủ ô - xy cho cá.

- Đối với một số đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao, ao ương nuôi cá giống diện tích nhỏ có thể sử dụng bạt chắn kín mặt ao, bên trong sử dụng các bóng đèn sưởi để nâng nhiệt cho ao nuôi giúp hạn chế rủi ro khi thời tiết lạnh kéo dài.

- Sử dụng máy sục khí để cung cấp oxy và giúp tăng nhiệt độ nước ao. Tuyệt đối không được sử dụng quạt nước vào mùa đông khi nhiệt độ nước dưới 18°C.

Để đảm bảo cho đàn cá tồn tại và phát triển qua mùa đông, tốt nhất nên dùng tổng hợp các biện pháp phòng chống rét, với phương châm "phòng hơn chống". Cần chuẩn bị đủ vật tư, nguyên nhiên vật liệu chủ động cho phòng chống rét cho cá. Đối với những đối tượng nuôi thương phẩm đạt kích cỡ, khi nhiệt độ xuống quá thấp cần thu hoạch ngay tránh gây thiệt hại cho người nuôi trồng thủy sản □

**ĐẶNG XUÂN TRƯỜNG**

*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*



# BỆNH THƯỜNG GẶP Ở GÀ TRONG VỤ ĐÔNG XUÂN VÀ CÁCH PHÒNG, TRỊ

**T**hời tiết vụ đông xuân, lạnh và độ ẩm cao, dễ xảy ra dịch bệnh ở gia cầm, gây thiệt hại cho người chăn nuôi. Dưới đây là một số bệnh thường gặp ở gà mà bà con cần biết để phòng bệnh hiệu quả.

## 1. Bệnh đậu gà (FOWL POX)

a. Nguyên nhân: Bệnh do vi - rút đậu (Pox vi - rút) gây nên. Gà, gà tây, gà lôi, chim bồ câu đều có thể mắc bệnh này.

b. Phương thức truyền lây: Bệnh truyền lây do vật mang mầm bệnh truyền cho con khỏe trong đàn, lây qua các vết thương qua da. Những côn trùng hút máu như muỗi, mòng, ruồi truyền bệnh từ con bệnh tới con khỏe, đặc biệt chúng còn có khả năng bay xa, mang vi - rút tới gà ở các chuồng trại khác làm lây lan bệnh.



Mụn đậu trên miệng và thực quản gà



Mụn đậu trên mắt, mào gà

c. Triệu chứng: Gà xuất hiện mụn đậu ở vùng da không có lông như mào, tích, mặt... Nốt đậu có nhiều màu sắc nâu xám, vàng xám, đen. Ở gà con, mụn đậu trên niêm mạc hầu, họng, xuất hiện lớp màng giả khó bóc màu vàng nhạt hoặc trắng.

d. Bệnh tích: Những nốt đậu vùng da không có lông như mào, mặt, và ở niêm mạc. Ở gà lớn, tỷ lệ chết 1 - 2%, nhưng ảnh hưởng nặng suất do kế phát vi khuẩn qua vết thương ngoài da gây nhiễm trùng. Ở gà con, tỷ lệ chết cao khi vi - rút tấn công vào niêm mạc như niêm mạc thực quản làm gà không ăn, uống và chết.

e. Khắc phục và phòng bệnh

- Khắc phục: Bệnh do vi - rút nên không có thuốc đặc hiệu, tuy nhiên, có thể dùng cồn iod 1 - 5%, xanh methylen 2% sát trùng các vết thương ngoài da, chống nhiễm trùng. Bổ sung vitamin, men tiêu hóa, thuốc trợ sức, trợ lực để gà nhanh bình phục. Những gà con mắc bệnh thể niêm mạc, điều trị không hiệu quả, nên loại thải.

Phòng bệnh: Dùng vắc - xin đậu gà phòng bệnh; chủng mào da cánh khi gà 7 - 15 ngày tuổi. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh, cải thiện môi trường chăn nuôi, khử trùng chuồng nuôi định kỳ.

## 2. Bệnh E.coli (Colibacillois)

a. Nguyên nhân: Bệnh do vi khuẩn Escherichia coli (E. coli) gây ra trên gà ở mọi lứa tuổi.

b. Phương thức truyền lây: Gà bị nhiễm bệnh do vệ sinh môi trường hoặc thức ăn, nước uống không đảm bảo vệ sinh; do đường hô hấp hoặc đường ruột bị tổn thương; do tiếp xúc với gà bị bệnh hoặc bệnh kế phát sau các bệnh khác.

c. Triệu chứng, bệnh tích

- Thể viêm túi lòng đỏ và viêm rốn: Gà con bị tiêu chảy, nặng



Túi lòng đỏ bị viêm ở gà con mắc bệnh E.coli

bụng, gà tập trung thành từng đám. Mổ khám thấy viêm túi lòng đỏ, lòng đỏ không tiêu, chuyển màu. Viêm xoang phúc mạc, viêm ruột.

- Thể bại huyết: Xảy ra cấp tính trên tất cả lứa tuổi của gà. Đầu tiên gà giảm ăn, mệt mỏi, lông xơ xác, ít vận động, tiêu chảy, đôi khi lẫn máu, có thể có triệu chứng hô hấp. Ở gà mái thường giảm đẻ. Tỷ lệ chết ở gà con có thể 50%. Bệnh tích thường là viêm ruột, gan sưng to, phổi xung huyết.

- Thể viêm túi khí: Thường kế phát sau các bệnh đường hô hấp, tụ huyết trùng, viêm phế quản truyền nhiễm. Túi khí viêm dầy, phủ fibrin như bã đậu, có thể viêm lan sang màng, gan, tim, xoang phúc mạc.

- Thể viêm ruột: Thường kết hợp hoặc kế phát sau các bệnh cầu trùng, viêm ruột hoại tử, kí sinh trùng hoặc bệnh Gumboro. Gà thường tiêu chảy nặng, phân có dịch nhày, lẫn máu.

- Thể viêm vôi trứng: Gây viêm dầy phủ fibrin ở ống dẫn trứng, buồng trứng, có thể viêm lan ra xoang phúc mạc và túi khí. Gà giảm đẻ, tỉ lệ phôi giảm.

- Thể viêm khớp và màng xương: Các khớp sưng to, thể này thường kế phát sau các bệnh về nhiễm độc máu và suy giảm miễn dịch. Thể này thường sẽ khỏi sau 1 tuần, ở một số cá thể thì có thể bị liệt hoặc què.

- Thể viêm mắt: Gây viêm xung quanh mắt hoặc kết mạc mắt, nhiều trường hợp bị mù.

d. Điều trị và phòng bệnh

- Điều trị: Dùng một trong các loại thuốc kháng sinh sau: Genta – costrim, Octamix, oxytetracyclin, kanamicin hoặc lincomycin + Spectomicin, ...liều theo hướng dẫn sử dụng của hãng thuốc, bổ sung vitamin, men tiêu hóa, thuốc trợ sức, trợ lực, tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, cải thiện môi trường chăn nuôi, giúp gà nhanh hồi phục..

- Phòng bệnh: Vệ sinh chuồng trại, phun khử trùng chuồng nuôi và xung quanh chuồng nuôi định kì 1 tuần/lần. Vệ sinh nhà ấp và trứng ấp. Đảm bảo vệ sinh thức ăn và nước uống.

### 3. Bệnh đường hô hấp mãn tính (Chronic Respiratory Disease - CRD)

a. Nguyên nhân: Tác nhân cơ bản gây bệnh hô hấp mãn tính là Mycoplasma, gây bệnh cho gà ở mọi lứa tuổi.

b. Phương thức truyền lây: Bệnh truyền qua trứng sang con. Gà khỏe lây bệnh do tiếp xúc với gà bệnh, mầm bệnh trong môi trường hoặc khi sức đề kháng giảm, mầm bệnh có sẵn trong cơ thể, tăng về số lượng và độc lực, bệnh phát ra.

c. Triệu chứng: Gà thở khó, khó khè, chảy nước mắt, nước mũi,

kém ăn, gầy nhanh, gà đang đẻ thì tỷ lệ đẻ trứng giảm 20 - 30%. Tỷ lệ chết không cao nhưng làm giảm tăng trọng, tiêu tốn thức ăn cao ở gà đờ và giảm sản lượng trứng ở gà đẻ.

d. Bệnh tích: Mào, tích thâm, khí quản viêm hơi đỏ, nhiều dịch, dịch rỉ viêm trắng ngà như “pho mát” trên túi khí, đặc biệt trong trường hợp bội nhiễm (do E.Coli). Phổi phù thũng, nhục hóa; màng phổi viêm dày, phủ fibrin.

e. Điều trị và phòng bệnh

- Điều trị: Dùng một trong các loại thuốc sau: Flophenicol kết hợp với 1 trong các thuốc như Doxycyclin, Oxytetracyclin hoặc Lincomycin + Spectomicin, Gentamicin + Tylosin liều theo hướng dẫn sử dụng của hãng thuốc. Bổ sung vitamin, men tiêu hóa, thuốc trợ sức, trợ lực cho gà, tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, cải thiện môi trường chăn nuôi, tăng thông thoáng và vệ sinh là điều quan trọng.

- Phòng bệnh:

+ Dùng vắc - xin để phòng bệnh.

+ Mua gà giống ở những địa chỉ đảm bảo, an toàn bệnh để tránh mắc bệnh từ trong trứng.

+ Cách ly gà ốm và gà khỏe.

+ Đảm bảo thông thoáng chuồng nuôi, thường xuyên vệ sinh, định kỳ phun khử trùng chuồng trại và môi trường xung quanh.

### 4. Bệnh cầu trùng (Coccidiosis)

a. Nguyên nhân: Bệnh cầu trùng gây nên bởi ký sinh trùng lớp đơn bào, chủ yếu 5 loài: E. maxima; E. necatrix; E.brunetti; E. acervulina; E. Tenella, gây bệnh trên gà ở mọi lứa tuổi nhưng gà ở lứa tuổi từ 2 tuần – 3 tháng thường mắc bệnh nặng hơn.

b. Phương thức truyền lây: Gà con ăn phải noãn nang cầu trùng, các bào tử xâm nhập vào các tế bào biểu mô thành ruột phá huỷ tế bào gây xuất huyết, thời gian ủ bệnh từ 4 - 6 ngày. Mỗi loài gia cầm có loài cầu trùng riêng, không truyền lẫn nhau.

c. Triệu chứng, bệnh tích: Gà tiêu chảy, phân nhầy; mào gà tái nhợt. Nếu gà con, thường phân có máu tươi, ở gà trên 2 tháng, phân có máu đen. Gà con mắc bệnh, chủ yếu manh tràng sưng to, chứa đầy máu. Gà trên 2 tháng, thường mắc thể ruột non, ruột non căng đầy máu. Tỷ lệ chết cao.

d. Điều trị và phòng bệnh

- Điều trị: Dùng một trong các loại thuốc: Coccimax, Esb3, Baycox, Coccistop... liều theo hướng dẫn sử dụng của hãng thuốc. Bổ sung điện giải, vitamin C, K để hạn chế xuất huyết; thuốc trợ sức, trợ lực, men tiêu hoá. Đối với gà bị bệnh nặng, nên nhỏ thuốc trực tiếp để đủ liều điều trị bệnh. Cần thay chất độn chuồng, khử trùng môi trường để bệnh không tái nhiễm.

- Phòng bệnh: Dùng vắc - xin nhỏ cho gà từ 1 - 3 ngày tuổi. Khi đã dùng vắc - xin cầu trùng cho gà cần chú ý chỉ thay chất độn chuồng tối đa là 2/3 diện tích để noãn nang cầu trùng vắc - xin duy trì thường xuyên tác dụng phòng bệnh cho gà.

Nên nuôi gà trên sàn để gà không tiếp xúc trực tiếp với phân gà, sàn khô sẽ hạn chế mắc bệnh cầu trùng. Giữ nền chuồng khô, sạch để cầu trùng không có điều kiện phát triển và lây nhiễm bệnh. Đảm bảo vệ sinh thức ăn, nước uống, môi trường chăn nuôi □

TS. NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



Gà mắc bệnh CRD: sưng mắt và chảy nước mắt

# HƯỚNG DẪN TIÊU HỦY GIA CẦM ỐM, CHẾT DO DỊCH BỆNH



Thực hiện tiêu hủy gia cầm ốm, chết do dịch bệnh

**G**ia cầm ốm, chết do dịch cúm gia cầm ( $H_5N_1$ ) nằm trong đối tượng bắt buộc phải tiêu hủy. Công tác tiêu hủy phải đảm bảo đúng quy trình phòng chống dịch, ngăn chặn mầm bệnh phát tán đồng thời đảm bảo vệ sinh môi trường. Cúm gia cầm là dịch bệnh nguy hiểm có thể lây từ gia cầm ốm sang người, do đó trong quá trình tiêu hủy cần tuân thủ nguyên tắc bảo hộ và xử lý mầm bệnh an toàn nhất. Đối với gia cầm ốm, chết do dịch cúm gia cầm thì phương pháp tiêu hủy chính là chôn lấp. Đây là phương pháp thường hay áp dụng do quy trình đơn giản, có thể xử lý với số lượng lớn gia cầm. Khi gia cầm bị ốm chết do dịch bệnh cúm gia cầm, hộ chăn nuôi nhất thiết phải báo cho cán bộ thú y, chính quyền địa phương để có hướng dẫn và sử dụng biện pháp tiêu hủy an toàn.

## 1. Chuẩn bị

- Nhân lực: tùy theo số lượng gia cầm ốm, chết mà huy động số người tham gia tiêu hủy, thông thường một ổ dịch quy mô hộ cần 3 – 4 người, không nên nhiều quá sẽ làm tăng nguy cơ lây lan và phát tán mầm bệnh.

- Dụng cụ bảo hộ: bao gồm quần áo bảo hộ liền bộ, khẩu trang (N95 là loại tốt nhất), ủng, kính bảo hộ, găng tay (mỗi người đeo liền 2 lớp), đảm bảo tất cả dụng cụ bảo hộ không bị rách hoặc thủng.

- Dụng cụ tiêu hủy: xe chở gia cầm đến nơi tiêu hủy; bao tải có túi ny - lon lồng bên trong để chứa gia cầm bệnh; hóa chất sát trùng (theo chỉ dẫn của nhà sản xuất); vôi bột với số lượng tùy theo số gia cầm tiêu hủy (bảo đảm phủ kín các bao tải gia cầm, đủ 2 lớp trên và dưới); bình phun sát trùng.

- Nơi tiêu hủy: xa khu dân cư, bệnh xá, trường học, đường giao thông, nguồn nước sinh hoạt, công trình công cộng (tối thiểu 400 - 500 m). Tại những trang trại có diện tích rộng có thể chôn trong khuôn viên trại nhưng vẫn phải đảm bảo tiêu chí trên. Hồ chôn gia cầm bệnh cần đào sâu, rộng tùy theo lượng gia cầm ốm nhưng phải bảo đảm khoảng cách từ bao tải gia cầm trên cùng trong hố đến mặt đất ít nhất 1 mét, dưới đáy trải lớp ny - lon chống thấm có độ rộng bao cả miệng hố, trên rải sẵn 1 lớp vôi bột.

## 2. Quy trình tiêu hủy

- Sau khi đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cho người tham gia tiêu hủy, tiến hành phun sát trùng, rắc vôi toàn bộ khu vực cần thu gom.

- Tiến hành thu gom gia cầm ốm, chết trong chuồng nuôi đưa vào bao tải dứa đã chuẩn bị, phun hóa chất hoặc rắc vôi vào tải đựng, sau đó buộc chặt miệng bao. Tùy số lượng gia cầm ốm, chết mà chia

thành nhiều bao, với gia cầm còn sống cần làm bất hoạt trước khi cho vào tải. Tương tự đối với phân, chất độn chuồng có khả năng bị phân giải cũng đưa vào bao tải để cùng tiêu hủy.

- Đưa các bao tải chứa gia cầm bệnh đến hố chôn, chú ý phải có người đi sau liên tục phun hóa chất sát trùng theo xe chở, đặc biệt là tại khu vực lên xuống, quãng đường nơi thu gom đến nơi tiêu hủy được rắc vôi bột hoặc phun sát trùng trước là tốt nhất.

- Từ từ cho các bao tải xuống hố đã chuẩn bị, cần sắp xếp các bao tải gọn gàng vừa với hố, dùng dao rạch bao tải để lớp vôi bên ngoài có thể tiếp xúc và phân hủy gia cầm.

- Tiếp tục rải một lớp vôi dày lên các bao tải gia cầm trong hố, cuộn lớp ny - lon bề mặt lại và lấp đất thật chặt tới miệng hố. Bên trên tiếp tục phun hóa chất, rắc vôi bột.

- Cắm biển báo ghi chữ to, rõ ràng là nơi chôn gia cầm dịch bệnh và nguy hiểm cho người.

## 3. Sau tiêu hủy

- Tiêu độc, khử trùng ngay tại chỗ đối với xe chở, dụng cụ đào hố, dao... và toàn bộ khu chôn lấp; đốt các dụng cụ bảo hộ của người tham gia tiêu hủy. Toàn bộ khu vực thu gom (bao gồm cả dụng cụ chăn nuôi); đường đi lại cần phải được vệ sinh, ngâm, phun hóa chất nhiều lần và để trống chuồng theo thời gian quy định.

- Đối với nơi chôn gia cầm ốm cần kiểm tra giám sát thường xuyên trong vòng 1 tháng để đề phòng vật nuôi đào bới, đất lún, bốc mùi.

- Tuyên truyền rộng rãi đến các hộ dân địa phương để nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh □

HOÀNG VĂN ĐỊNH  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



## TƯ VẤN KHUYẾN NÔNG

**Hỏi: Xin hỏi chuyên gia địa chỉ mua giống gà đông tảo đạt chất lượng?**

*Nguyễn Văn Bình – Hòa Bình*

**Đáp:** Anh có thể mua giống gà đông tảo đạt chất lượng tại Trung tâm Nghiên cứu gia cầm Thụy Phương (địa chỉ: xã Thụy Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội) - đơn vị được phép cung cấp con giống gà đông tảo. Tuy nhiên, ngoài con giống tốt, anh cần có kỹ thuật chăn nuôi đạt yêu cầu, anh có thể xin tư vấn thêm cán bộ khuyến nông ở địa phương về kỹ thuật chăn nuôi gia cầm nói chung và chăn nuôi gà đông tảo nói riêng để đảm bảo chăn nuôi hiệu quả.

Các giống gà bản địa có tính thích nghi cao hơn nên cũng ít dịch bệnh hơn. Mặt khác, nuôi gà bản địa còn có giá trị trong việc bảo tồn nguồn gen trong chăn nuôi. Tuy nhiên việc chăn nuôi gia cầm cũng như chăn nuôi gà nói riêng yêu cầu thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và tiêm phòng vắc - xin đầy đủ để mang lại hiệu quả chăn nuôi cao.

**Hỏi: Cây mùi tàu trồng được 4 tháng đang thu hoạch, chết lác đác, chỗ thì hàng loạt héo ngọn lá, thân thì bị sâu đục, đã sử dụng thuốc trừ sâu không khỏi. Xin hỏi cách khắc phục?**

**Đáp:**

Mùi tàu là cây gia vị rất dễ trồng và cũng ít sâu bệnh. Sâu hại cây chủ yếu là sâu xám (thường bị đầu vụ). Như chị mô tả, ruộng nhà chị vừa bị sâu đục, lại vừa bị bệnh héo xanh vi khuẩn.

Nguyên nhân là do khi thu hoạch do cắt toàn bộ lá và thân, chỉ chừa lại phần gốc, đã tạo điều kiện để nấm bệnh thối gốc và vi khuẩn héo xanh gây hại, nếu bị nặng có thể làm chết toàn bộ ruộng chỉ trong vài ngày.

Cách khắc phục: Khi thu hoạch nên lựa những ngày nắng ráo.



Ngay sau thu hoạch phải phun một số loại thuốc trừ nấm như: Ninexto, Validacin, Anvil, Kasumin, Kasai, Fitsan...

Với ruộng mùi tàu nhà chị, nên nhổ bỏ những cây bị bệnh nếu mới bị với diện tích nhỏ. Nếu bị hàng loạt chị nên nhổ bỏ toàn bộ ruộng mùi tàu. Xử lý lại đất bằng cách làm tơi đất, phơi ải một thời gian, sau đó dùng vôi bột (17 - 18 kg/sào Bắc Bộ) để diệt trừ sâu bệnh và nâng độ pH của đất. Thời vụ trồng tốt nhất là tháng 10 - 11 hay tháng 1 - 2 năm sau.

**Hỏi: Cá chép nuôi được khoảng 4 - 5 tháng, thì thoảng chết vài con, có con bị đỏ rốn, máu trong mang chảy ra, hậu môn bị đỏ, vây không có vấn đề gì. Đã sử dụng thuốc tiên đặc mà không đỡ. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?**

*Vân Trang - Thái Nguyên*

**Đáp:**

Có 02 nguyên nhân sau:

- Do điều kiện thời tiết bất thường, nhiệt độ giữa ngày và đêm chênh lệch lớn.

- Đáy ao bị ô nhiễm hữu cơ

- Cá bị đỏ hậu môn do các vi khuẩn có hại ở đáy ao phát triển.

\* Phòng bệnh:

+ Định kỳ thay nước bằng cách: hút loại bỏ bớt nước đáy ao và bùn ao đồng thời bổ sung thêm nguồn nước mới. Kết hợp bón vôi 2 lần/tháng, mỗi lần 3 - 4 kg/100 m<sup>3</sup> nước.

+ Định kỳ bổ sung chế phẩm sinh học để xử lý môi trường 7 - 10 ngày/lần.

+ Rải vôi xung quanh bờ ao và khắp mặt ao với nồng độ 30 - 40 kg/100 m<sup>2</sup> ao.

+ Sử dụng máy bơm hoặc quạt nước để xáo trộn nước để tăng ô - xy trong nước.

+ Cho ăn bổ sung thuốc tiên đặc tỏi, Vitamin C và khoáng chất để tăng sức đề kháng cho cá.

\* Trị bệnh: cho ăn 1 trong các loại thuốc sau:

+ Thuốc tiên đặc tỏi trộn với thức ăn và cho ăn với liều lượng 1 kg thuốc/100 kg cá, cho ăn liên tục từ 5 - 7 ngày.

+ Oxytetracycline tẩm hoặc phun xuống ao cho cá với liều lượng 2 - 5 g/m<sup>3</sup> nước ao;

+ KN - 04 - 12 trộn vào thức ăn cho cá với liều lượng 2 - 4g/kg cá/ngày (3 ngày/đợt) cho ăn liên tục trong 1 tháng.

## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

### ỐC HƯƠNG KHÁNH HOÀ VÀO DANH SÁCH BẢO HỘ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định số 5160/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00113 cho sản phẩm ốc hương “Khánh Hòa”. Hội nghề cá tỉnh Khánh Hòa là Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý đối với đặc sản này.

Khánh Hòa là tỉnh ven biển vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. Khi nói đến các món ăn ngon của biển ở Khánh Hòa người ta nghĩ ngay đến các món ăn chế biến từ “Đệ nhất ốc” đó là ốc hương. Ốc hương Khánh Hòa có khối lượng ruột ốc từ 4,8 - 5,5g/con, phần gan tụy lớn, khối lượng tuyến gan tụy từ 1,55 - 1,87g/con, hàm lượng nước ít, từ 66,3 - 67,1%, vì vậy khi chế biến, thịt ốc ít bị hao. Thịt ốc có mùi thơm, vị ngọt tự nhiên, hương vị đậm đà hơn ốc hương nuôi ở các tỉnh khác.

Tỉnh Khánh Hòa có bờ biển dài với một hệ thống vũng vịnh, đảo, bán đảo, cửa sông, đầm phá. Đặc thù địa hình này giúp cho hình thức nuôi ốc hương tại Khánh Hòa đa dạng. Ngoài nuôi ốc hương bằng lồng trên biển, người dân địa phương còn nuôi ốc hương trong ao, trong đầm bằng cách dẫn nước từ biển vào.

*Theo Bộ Công thương*

### CAM CAO PHONG GIỮ VỮNG THƯƠNG HIỆU TRƯỚC CƠN LỐC KHỦNG HOẢNG GIÁ

Cam Cao Phong là một thương hiệu đã khẳng định được uy tín từ nhiều năm nay, được bảo hộ chỉ dẫn địa lý (đặc sản vùng miền) tại Việt Nam và EU. Vì vậy, trên thị trường xuất hiện rất nhiều sản phẩm lạm dụng uy tín, gắn mác cam Cao Phong. Tuy nhiên, sản phẩm cam có nguồn gốc xuất xứ đúng nghĩa từ huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình vẫn có giá bán cao, được người tiêu dùng tin dùng.

Hãng hàng không quốc gia Vietnam Airlines cũng đã từng chọn cam Cao Phong là món tráng miệng phục vụ hành khách hạng thương gia trên các đường bay nội địa và quốc tế. Cam Cao Phong xác định lấy thể mạnh về chất lượng đặc thù và an toàn thực phẩm làm công cụ cạnh tranh và phát triển. Từ năm 2015 đến nay, chính quyền địa phương và người sản xuất cam Cao Phong thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ thương hiệu và phát triển chỉ dẫn địa lý.

Những nỗ lực này đã giúp cam Cao Phong duy trì được niềm tin của người tiêu dùng cũng như tạo được liên kết với các nhà phân phối lớn như Big C, VinMart, Metro, BRG...

*Theo Nhandan.vn*

## THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

### GIẢM NHẬP NHIỀU THỊ TRƯỜNG, AUSTRALIA VẪN ƯU TIÊN NHẬP GẠO VIỆT

Tổng kim ngạch song phương giữa Việt Nam và Australia trong 10 tháng năm 2021 đạt 10 tỷ USD, tăng gần 50% so với cùng kỳ năm trước. Nhóm hàng lương thực, rau quả, thủy sản, hạt tiêu có sự tăng trưởng mạnh.

Đáng chú ý, các doanh nghiệp Australia thời gian qua chủ trương giảm nhập khẩu gạo từ các quốc gia khác, song vẫn ưu tiên nhập khẩu gạo từ Việt Nam với số lượng lớn. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Phó Giám đốc Trung tâm hỗ trợ xuất khẩu - Cục Xúc tiến thương mại đánh giá: “Điều này tiếp tục khẳng định chất lượng và thương hiệu gạo nói riêng cũng như các sản phẩm nông, thủy sản của Việt Nam nói chung tại thị trường Australia”.

Australia là một trong những thị trường “khó tính” nhất thế giới với nhiều yêu cầu tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, quy trình nhập khẩu khắt khe. Nếu muốn thâm nhập thị trường, các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cần ưu tiên hàng đầu đối với chất lượng sản phẩm thay vì giá thành.

*Theo Báo Hải quan*

### GIÁ THỊT LỢN TẠI THÁI LAN TĂNG CAO DO NGUỒN CUNG THIỂU HỤT

Giá lợn hơi tại trang trại ở Thái Lan đã tăng từ 1,8 USD/kg lên 2,5 USD/kg chỉ sau hai tháng, báo hiệu tình trạng khan hiếm thịt lợn. Theo Báo cáo Thị trường thế giới của Genesus, giá thịt lợn tăng cao do lợn bị tiêu hủy hàng loạt để ngăn chặn sự lây lan của bệnh dịch tả lợn châu Phi (ASF).

Trước đó, Genesus đã tính toán Thái Lan bị thiệt hại 30% tổng đàn lợn, nhưng sau lại nâng ước tính lên 50% hoặc hơn. Genesus đã so sánh tình hình ở Thái Lan với Việt Nam một năm trước, nơi dịch tả ASF bùng phát gây ra tình trạng thiếu lợn nái dẫn đến giá thịt lợn tăng cao. Việt Nam đã cho phép nhập khẩu lợn nái và lợn thương phẩm từ Thái Lan vào thời điểm đó.

Genesus cho biết, giải pháp sẽ là tái cung cấp lợn có sức khỏe tốt cho các trang trại, đàn giống có giá trị di truyền cao càng nhanh càng tốt. Tuy nhiên, việc tái đàn vẫn có thể mất vài năm. Sự thiếu hụt sẽ không thể tránh khỏi.

*Theo Vinanet*

**BẢN TIN**

# **KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM**



## **CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN**

PGS.TS. Lê Quốc Thanh

## **BAN BIÊN TẬP**

TS. Hạ Thúy Hạnh

ThS. Hoàng Văn Hồng

TS. Nguyễn Việt Khoa

TS. Nguyễn Thị Hải

ThS. Lương Tiến Khiêm

ThS. Nguyễn Bá Tiến

ThS. Đỗ Phan Tuấn

ThS. Trần Văn Dũng

TS. Đặng Bá Đàn

## **THƯ KÝ BIÊN TẬP**

ThS. Đỗ Thị Việt Oanh

## **TRỤ SỞ TÒA SOẠN**

16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: 024. 37711265 - 024. 37282485

Email: tthlknqg@gmail.com

Website: khuyennongvn.gov.vn

*Giấy phép xuất bản số 51/GP-XBBT*

*ngày 25 tháng 8 năm 2021*

*Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông*

*Số lượng: 5000 bản/số.*

**Bìa 1:** Thu hoạch chè

Ảnh: PV

## **Trong số này**

### **THÔNG TIN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

1. Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Lê Quốc Doanh tại Hội nghị đánh giá kết quả sản xuất năm 2021, triển khai vụ đông xuân 2021 - 2022 các tỉnh phía Bắc
2. Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT làm việc tại Thừa Thiên Huế và Quảng Trị

### **SỰ KIỆN KHUYẾN NÔNG**

4. Giải pháp phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi
5. Phát triển chăn nuôi gà an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm
6. Phát triển cây bưởi Thanh Trà bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu

### **HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG**

7. Hỗ trợ sinh kế cho phụ nữ dân tộc thiểu số
8. Hiệu quả các mô hình khuyến nông tại tỉnh Hà Giang
9. Kinh nghiệm và giải pháp thực thi chính sách nuôi gà đẻ trứng theo phúc lợi động vật
10. Hiệu quả mô hình gà thịt bản địa theo hướng an toàn sinh học
11. Triển vọng nuôi cá chim vây vàng trong lồng bè tại Quảng Nam
12. Lào Cai thực hiện chiến lược phát triển nông nghiệp hàng hóa từ vụ đông năm 2021

### **XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

13. Phát triển du lịch sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới

### **MÔ HÌNH, ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN**

14. Thu lãi cao nhờ nuôi ốc hương
15. Chàng thanh niên bỏ phố về làng trồng nấm cho thu nhập cao
16. Hiệu quả mô hình trồng cao su tập trung vùng đồng bào dân tộc thiểu số
17. Chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả tại Hải Dương
18. Nuôi gà an toàn sinh học liên kết với doanh nghiệp

### **KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ**

19. Kỹ thuật trồng khoai lang
20. Kỹ thuật trồng nấm linh chi
22. Kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng trong nhà bạt
23. Chống rét cho cá trong mùa đông
24. Bệnh thường gặp ở gà trong vụ đông xuân và cách phòng trị
26. Hướng dẫn tiêu hủy gia cầm ốm, chết do dịch bệnh
27. Tư vấn

### **TIN THỊ TRƯỜNG**

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh cùng các đại biểu kiểm tra công tác phát triển thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả có múi tại tỉnh Hà Tĩnh  
Ảnh: Nguyễn Hoàn – Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Trần Thanh Nam cùng các đại biểu khảo sát mô hình trồng rừng thâm canh gỗ lớn tại HTX Phú Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị  
Ảnh: Đà Giang – Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



Đoàn công tác Trung tâm KNQG tham quan mô hình nuôi ong tại huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang  
Ảnh: Đỗ Tuấn – Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



Quê và bầu trời yêu